

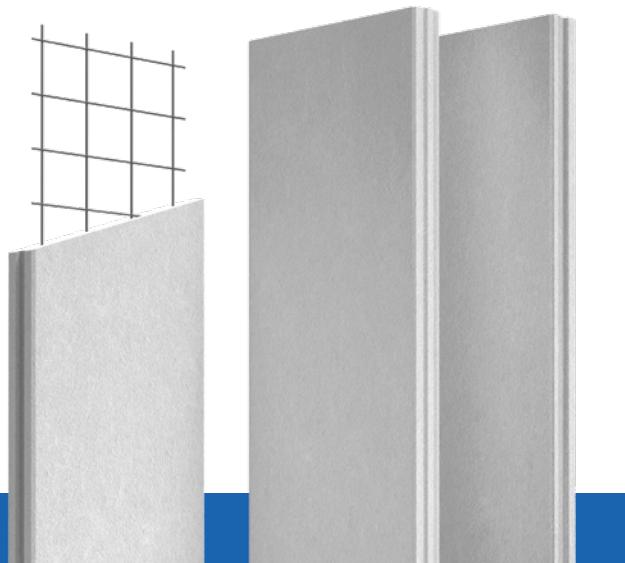
# VIGLACERA



## BÊ TÔNG KHÍ CHƯNG ÁP VIGLACERA

GIẢI PHÁP XANH  
CHO XÂY DỰNG HIỆN ĐẠI

<https://viglacera-aac.vn>

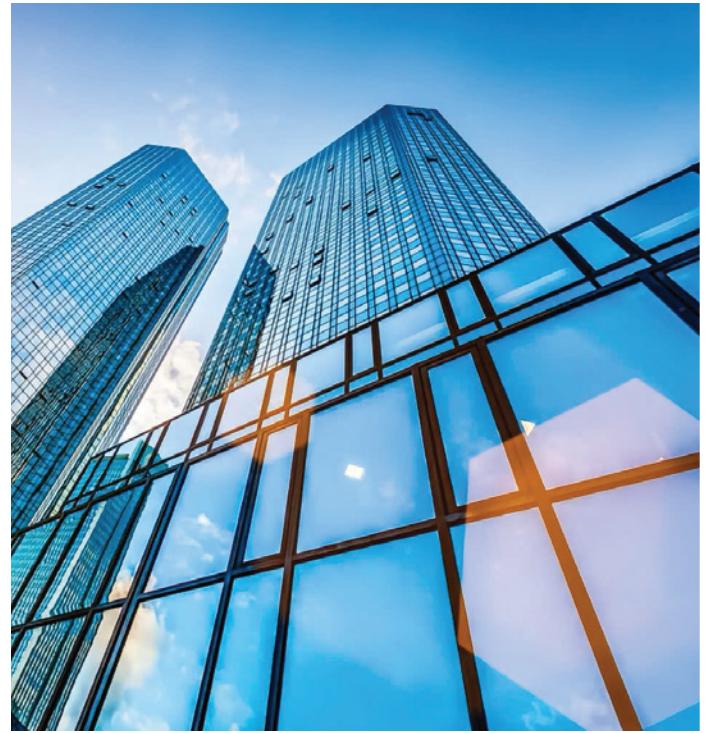




## MỤC LỤC

04	Về chúng tôi
06	Phát triển bền vững
08	Quy trình sản xuất
10	Tính năng nổi bật
12	Sản phẩm
14	Ứng dụng của sản phẩm
16	Gạch Bê tông khí chung áp
18	Tấm Panel chung áp
20	Ứng dụng chi tiết
28	Thông số kỹ thuật
30	Chứng chỉ chất lượng
32	Thiết bị và dụng cụ thi công
34	Hướng dẫn thi công
42	Những công trình tiêu biểu
62	Đối tác chiến lược

## KÍNH XÂY DỰNG



## VỀ CHÚNG TÔI

Tổng công ty Viglacera - CTCP là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng và là nhà đầu tư kinh doanh bất động sản uy tín tại thị trường Việt Nam. Viglacera hiện đang dẫn đầu thị trường về năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm với danh mục vật liệu đa dạng dùng trong xây dựng như: Gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh, bê tông khí chưng áp, kính xây dựng và gạch ngói...

Năm 2010, Tổng công ty Viglacera là doanh nghiệp đầu tiên tại Miền Bắc đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất bê tông khí chưng áp với công suất 200.000m<sup>3</sup>/ năm bằng dây chuyền công nghệ hàng đầu Châu Âu của HESS AAC SYSTEMS (CHLB Đức).

Với đội ngũ chuyên gia trong nước và quốc tế giàu kinh nghiệm, chúng tôi tự hào là nhà

sản xuất uy tín tại Việt Nam có khả năng sản xuất thành công tấm Panel cốt thép và lớp bảo vệ cốt thép chống ăn mòn, mở ra bước tiến mới cho sự phát triển của ngành sản xuất vật liệu xây dựng.

Bê tông khí chưng áp do Viglacera sản xuất đã được lựa chọn sử dụng tại nhiều dự án, công trình có quy mô lớn trong nước và đã được xuất khẩu đến thị trường Nhật Bản, Australia, Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore...

Trong bối cảnh phát triển vật liệu xanh, công trình xanh đang là xu thế tất yếu, sản phẩm bê tông khí chưng áp Viglacera với 3 tiêu chí: Xanh trong sản xuất, Xanh trong xây dựng và Xanh trong sử dụng đang trở thành lựa chọn số 1 của các chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị tư vấn thiết kế.

## GẠCH ỐP LÁT



## SEN VÒI



## SỨ VỆ SINH



## GẠCH NGÓI, ĐẤT SÉT NUNG



## BÊ TÔNG KHÍ CHUNG ÁP



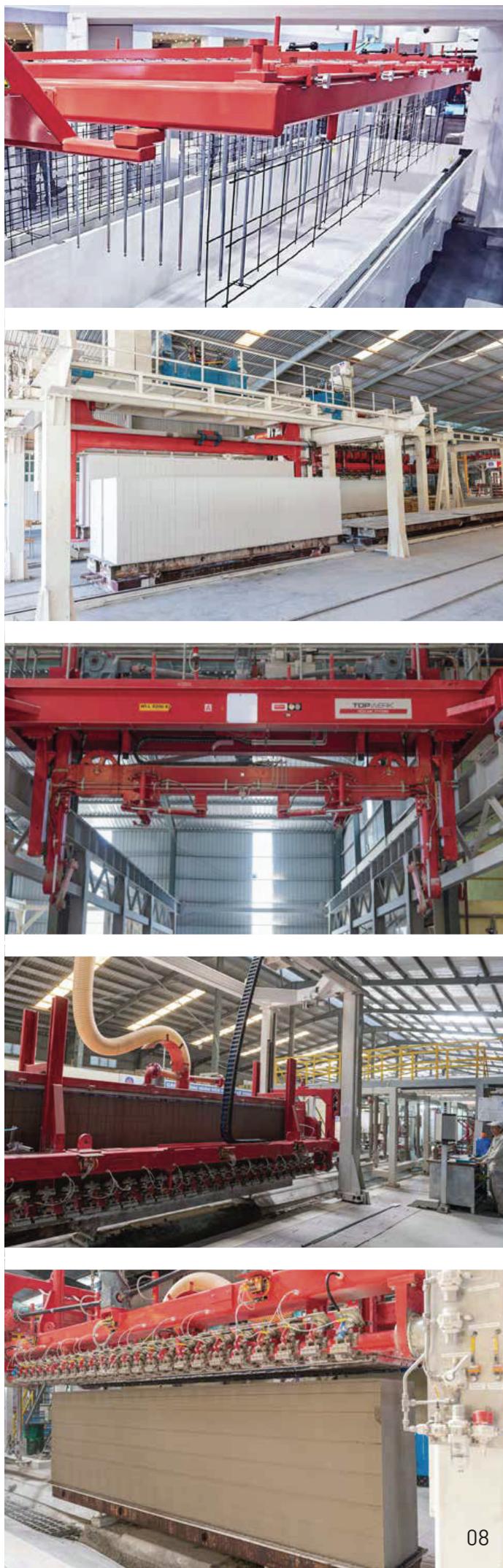
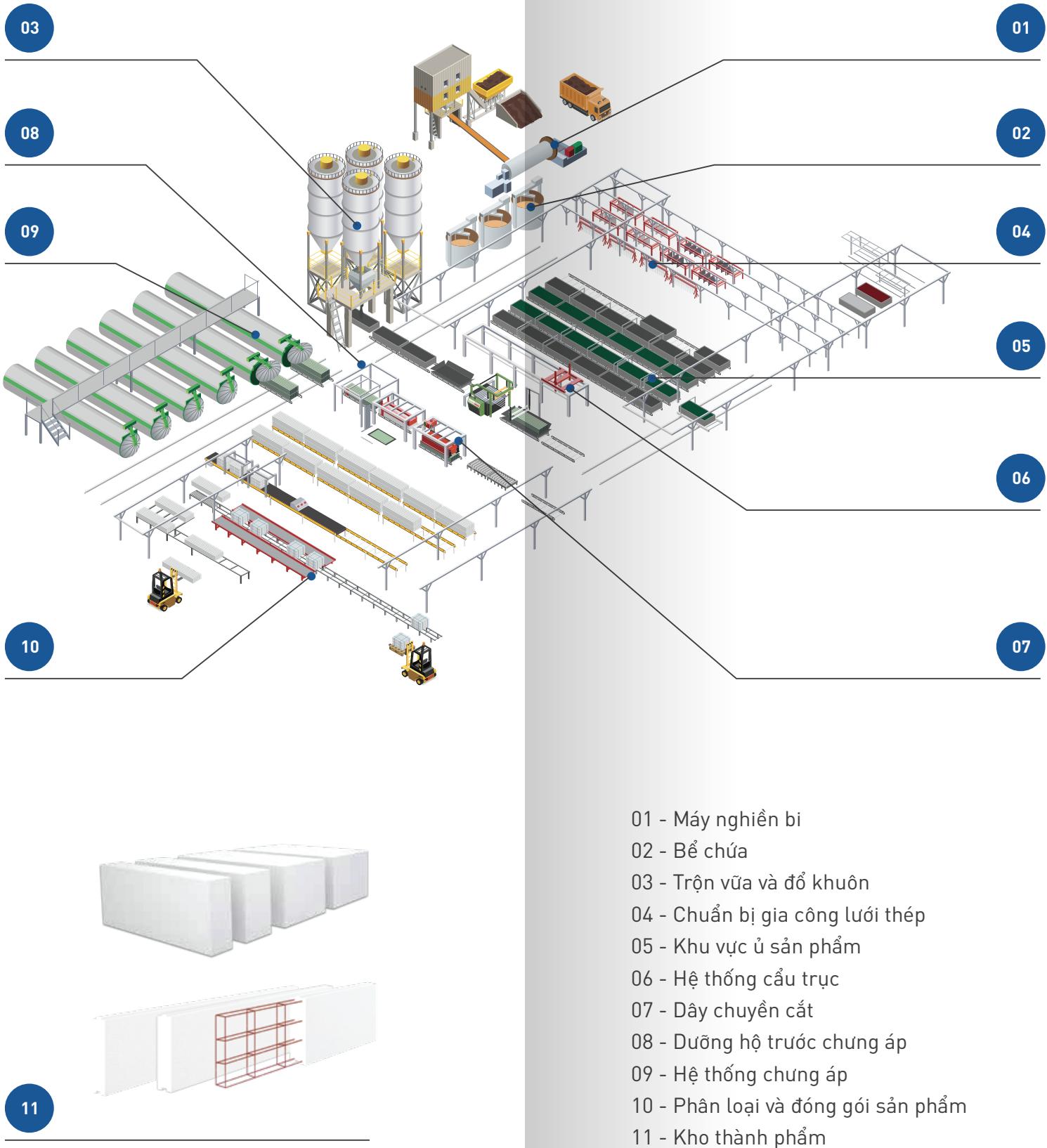
# PHÁT TRIỂN *bền vững*

Viglacera hiểu rằng, sự phát triển của nhân loại không thể tách rời với việc bảo vệ môi trường tự nhiên, do đó, chúng tôi tôn trọng và quan tâm đến việc cải thiện chất lượng cuộc sống cộng đồng. Với mong muốn quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên không tái tạo được, thay đổi thói quen của xã hội về sử dụng các loại vật liệu xây dựng truyền thống, chúng tôi đã nghiên cứu và ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất một loại vật liệu với nhiều

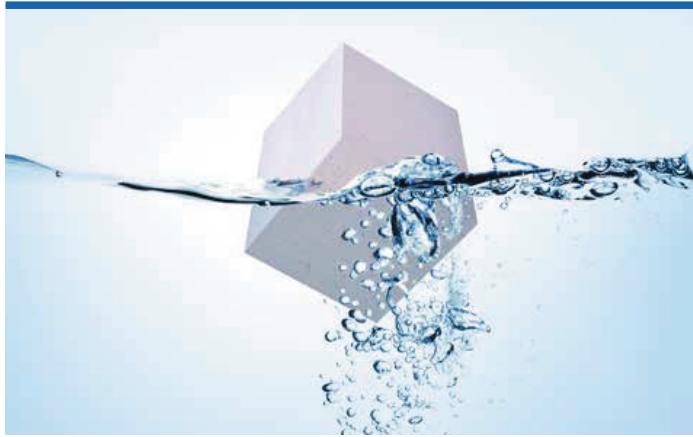
tính năng ưu việt - Bê tông khí chưng áp. Đây là vật liệu được tạo thành từ những nguyên liệu thân thiện với môi trường, tận dụng các nguồn chất thải nhiệt điện vào sản xuất. Sản phẩm bê tông khí chưng áp sau quá trình sản xuất đạt được những tiêu chí quan trọng như trọng lượng siêu nhẹ, khả năng cách âm, cách nhiệt, chống cháy tốt, thi công nhanh, khả năng chịu tải trọng cao... phù hợp với mọi công trình.



# QUY TRÌNH SẢN XUẤT



# TÍNH NĂNG NỔI BẬT



## TRỌNG LƯỢNG NHẸ, TIẾT KIỆM CHI PHÍ KẾT CẤU

Gạch bê tông khí chưng áp VIGLACERA có tỷ trọng thông thường từ 450 - 850kg/m<sup>3</sup>, tương đương 1/3 - 1/4 gạch bê tông thông thường. Các công trình xây dựng sử dụng bê tông khí chưng áp Viglacera cho phép giảm tải trọng tòa nhà, chi phí kết cấu giảm từ 10 - 15% so với gạch xây truyền thống.



## KHẢ NĂNG CHỐNG ẨM

Sản phẩm bê tông khí chưng áp của Viglacera có khả năng khuếch tán hơi nước vào không khí và ít hấp thụ hơi nước trong điều kiện tiếp xúc với môi trường ẩm ướt trong thời gian dài. Quá trình bê tông khí chưng áp hấp thụ nước chậm hơn rất nhiều so với các loại vật liệu khác giúp bảo vệ nội thất, cân bằng độ ẩm không khí, chống rêu mốc...



## THI CÔNG NHANH

Các công trình xây dựng sử dụng gạch AAC và tấm panel ALC Viglacera giúp tiết kiệm thời gian xây dựng và đảm bảo được chất lượng, độ bền ưu việt. Một tấm ALC tiêu chuẩn có thể thay thế cho 75 viên gạch truyền thống. Đó chính là lý do tấm panel ALC Viglacera được đánh giá là giải pháp cho xây dựng hiện đại.

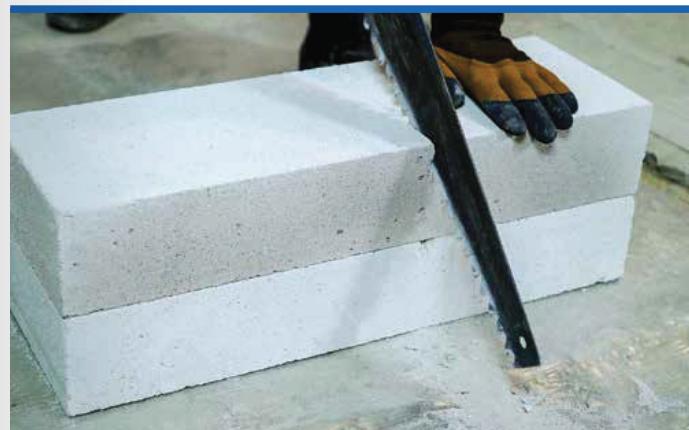
## KHẢ NĂNG CHỊU CHẤN ĐỘNG TỐT

Trọng lượng bê tông khí tương đối thấp nên giảm áp lực đặt lên mặt đất cùng với kết cấu xốp nên bê tông khí có khả năng chịu chấn động, hấp thụ xung lực tốt hơn hẳn so với việc xây gạch thông thường.



## TÍNH NĂNG BẢO ÔN, CÁCH NHIỆT, CHỐNG CHÁY

Nguyên liệu thô được sử dụng trong sản xuất bê tông khí chưng áp Viglacera là nguyên liệu vô cơ có hệ số dẫn nhiệt rất thấp khoảng 0.11 đến 0.22W/ mk, chỉ bằng 1/4 hệ số dẫn nhiệt của gạch nung và bằng 1/6 hệ số dẫn nhiệt của bê tông thông thường. Giới hạn chịu lửa EI 240 phút, có thể chịu được lửa cháy từ 6 - 8 giờ đồng hồ.



## GIA CÔNG DỄ DÀNG

Sản phẩm bê tông khí chưng áp Viglacera có thể gia công tại công trường theo kích thước mong muốn. Rất tiện lợi và linh hoạt trong thi công.



## TÍNH NĂNG CÁCH ÂM TỐT

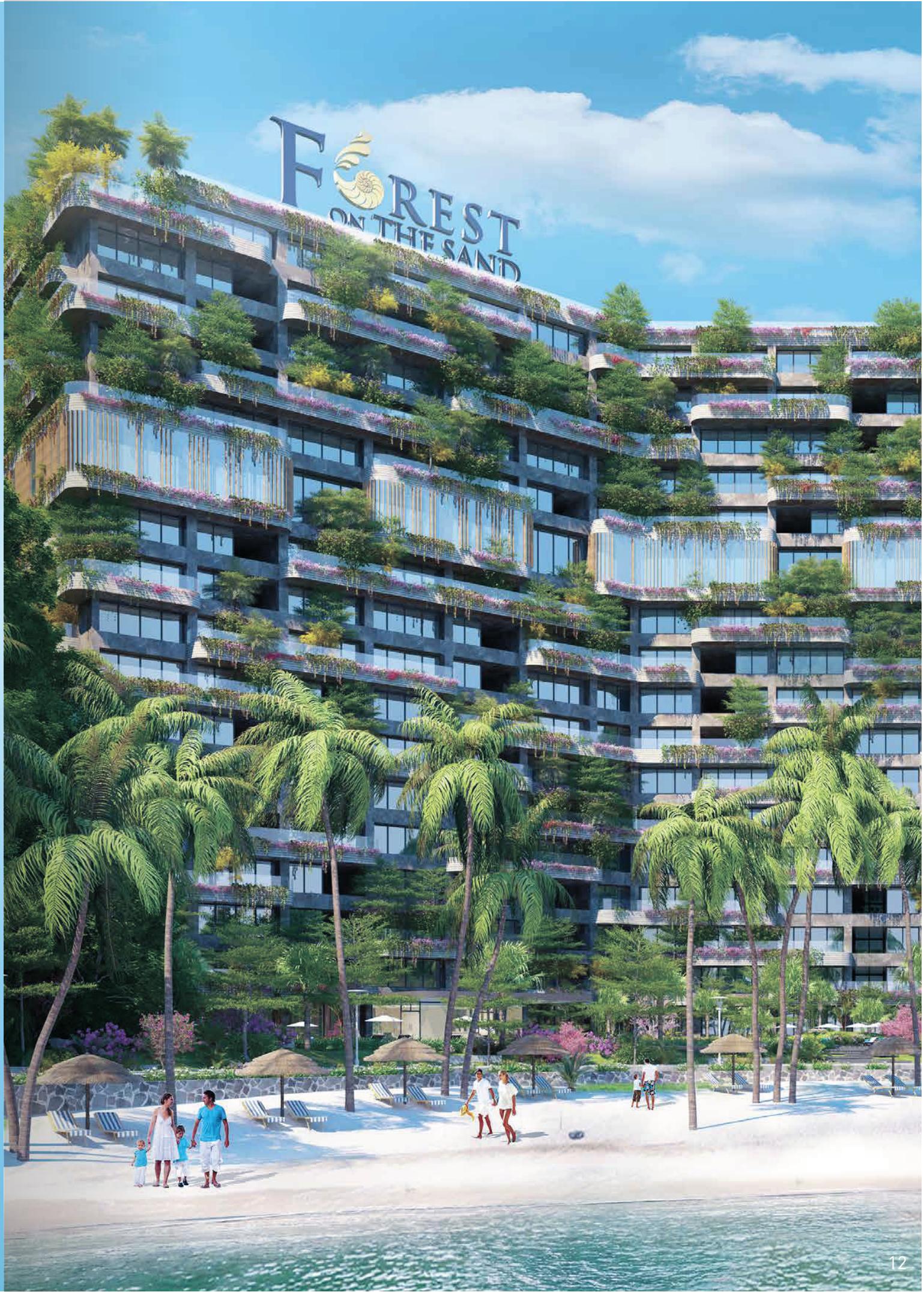
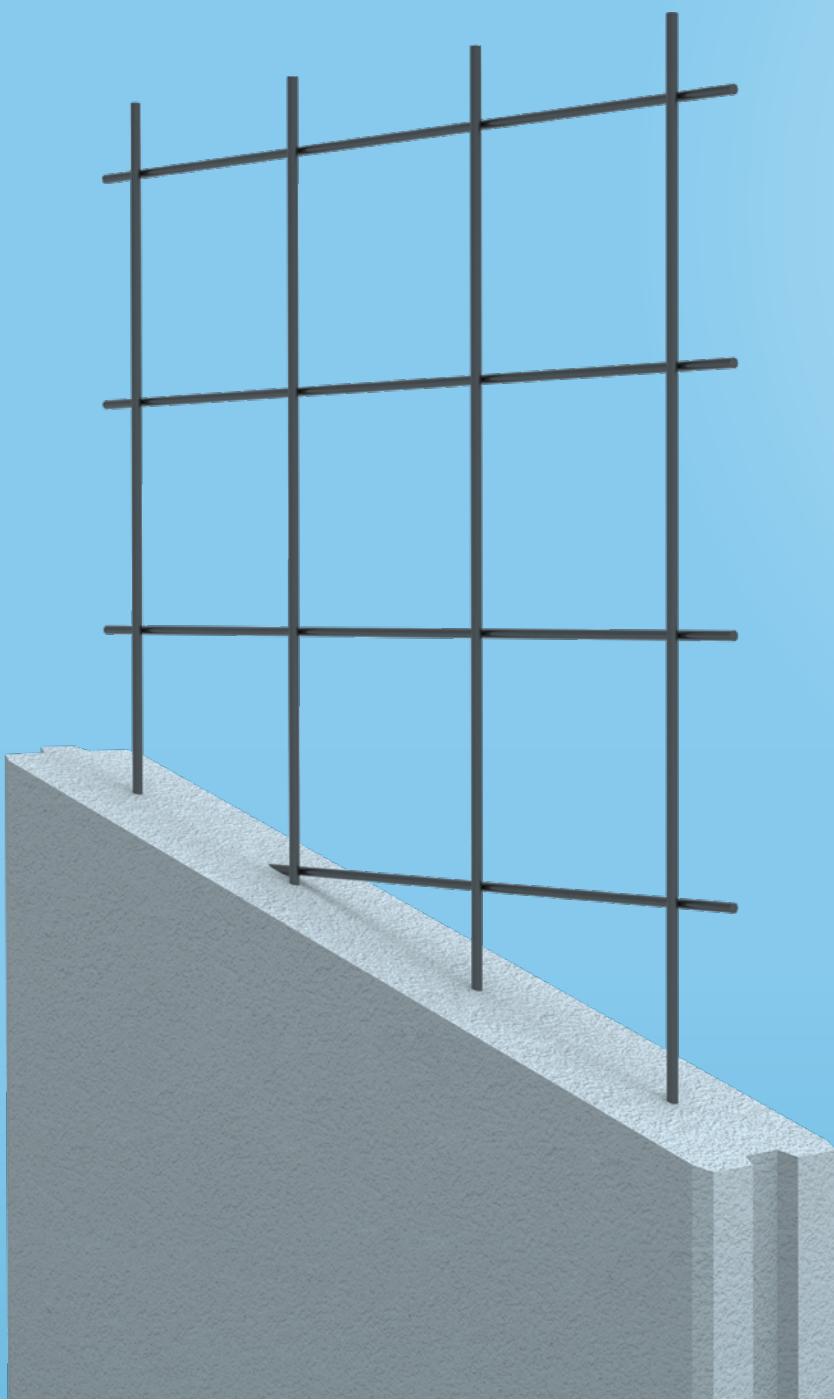
Bê tông khí chưng áp Viglacera có cấu trúc xốp với các lỗ khí nhỏ li ti được phân bố đều trong sản phẩm nên có hiệu suất tuyệt vời trong việc cách âm. Độ cách âm từ 39db đến 45db, gấp 2 lần gạch xây thông thường.

## LINH HOẠT TRONG SẢN XUẤT VÀ THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG

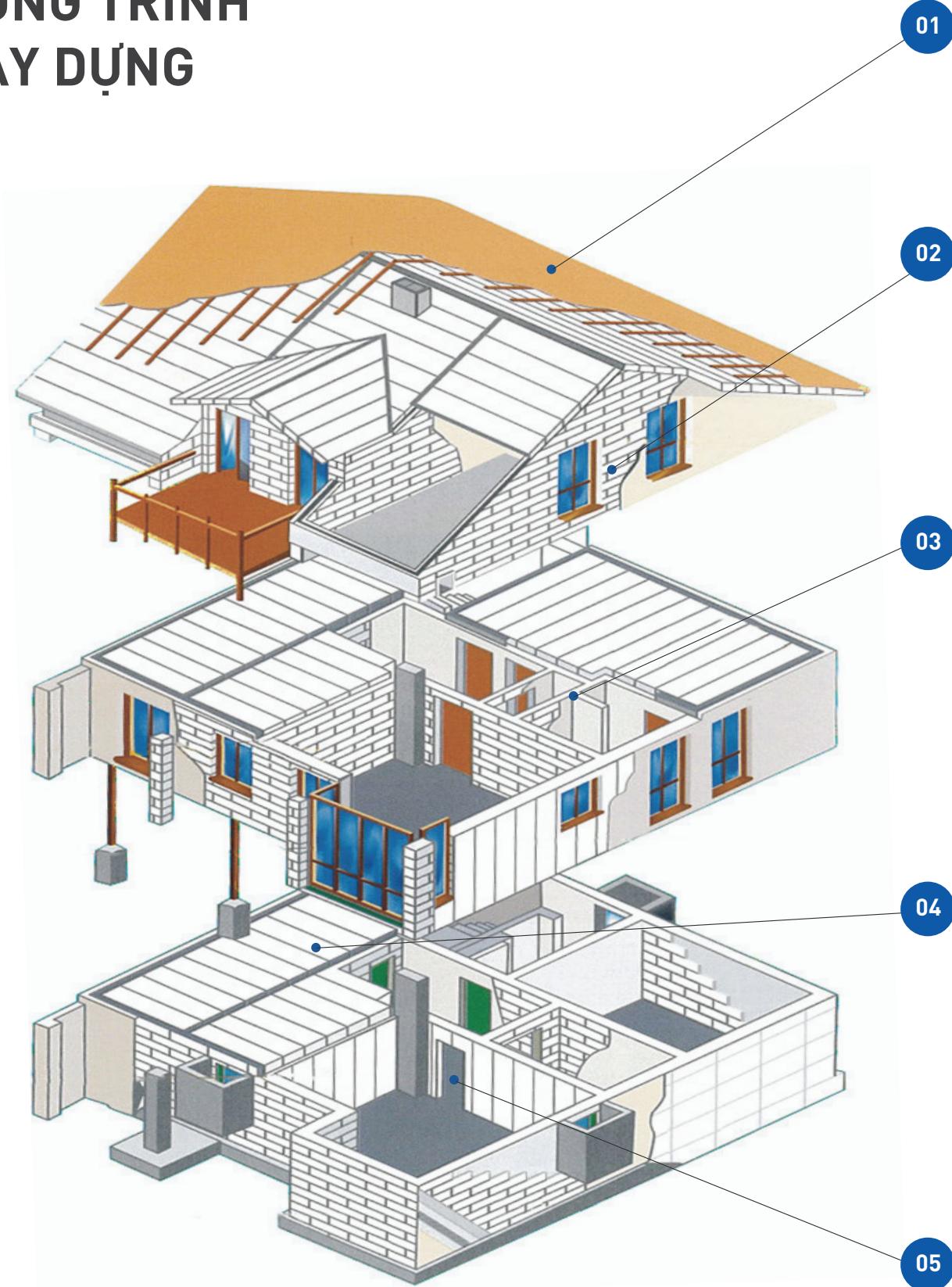
Quy trình sản xuất bê tông khí không phát khí thải, chất thải ra môi trường. Nguyên liệu sản xuất không sử dụng đất sét mà sử dụng các nguyên liệu sẵn có không ảnh hưởng tới đất nông nghiệp...



VỚI TRỌNG LƯỢNG NHẸ VÀ KẾT CẤU  
LÕI THÉP GIA CƯỜNG,  
TẤM PANEL ALC VIGLACERA  
GIÚP TỐI ƯU CHI PHÍ KẾT CẤU  
VÀ GIẢM ĐÁNG KẾ TẢI TRỌNG  
CÔNG TRÌNH,  
MANG LẠI SỰ KIÊN CỐ VÀ BỀN VỮNG  
CHO CÁC TÒA NHÀ.

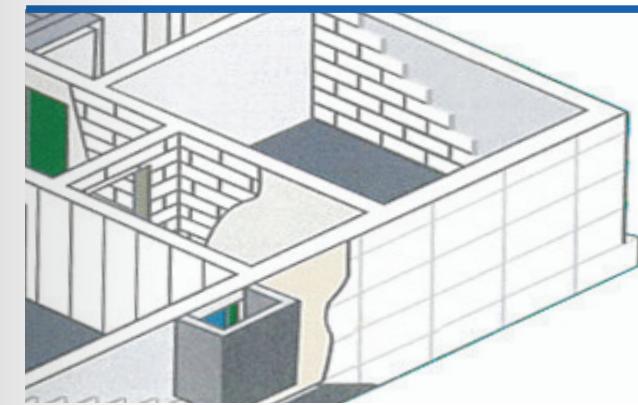


# ỨNG DỤNG CỦA BÊ TÔNG KHÍ TRONG CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG



Gạch bê tông khí chưng áp AAC và tấm panel ALC Viglacera mang lại giải pháp thiết kế đồng bộ cho các công trình xây dựng. Các vị trí có thể ứng dụng sản phẩm bao gồm:

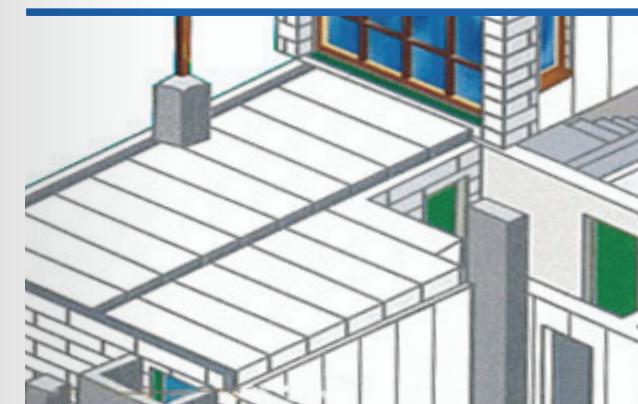
01 - ỨNG DỤNG LÀM MÁI LỢP



02 - ỨNG DỤNG LÀM TƯỜNG BAO



03 - ỨNG DỤNG LÀM VÁCH NGĂN



04 - ỨNG DỤNG LÀM NỀN, SÀN



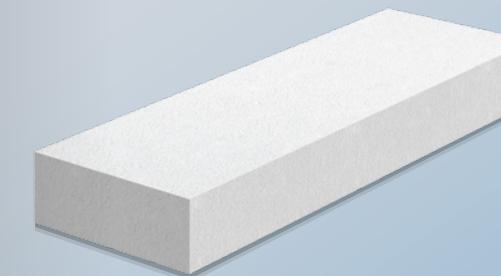
05 - ỨNG DỤNG LÀM LẠNH TÔ CỦA SỔ  
& CỬA RA VÀO...

# GẠCH BÊ TÔNG KHÍ CHỨNG ÁP



**GẠCH XÂY TƯỜNG  
NGĂN PHÒNG**

Kích thước:  
600 x 200 x 80mm



**GẠCH ỐP  
CHỐNG NÓNG**

Kích thước:  
600 x 200 x 50mm  
600 x 200 x 75mm

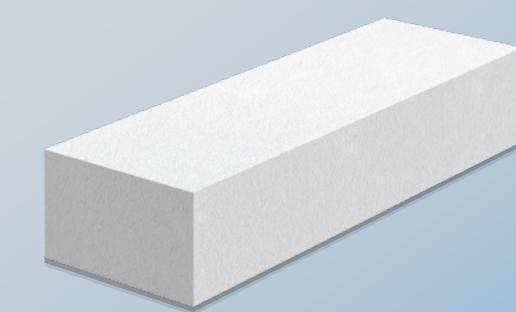
**GẠCH XÂY TƯỜNG  
NGĂN PHÒNG**

Kích thước:  
600 x 200 x 100mm



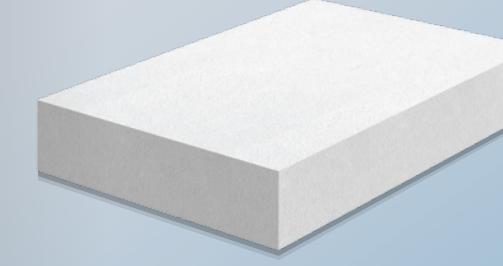
**GẠCH XÂY BAO NGOÀI  
NGĂN PHÒNG**

Kích thước:  
600 x 200 x 120mm



**GẠCH XÂY TƯỜNG BAO NGOÀI  
VÀ NGĂN PHÒNG**

Kích thước:  
600 x 200 x 150mm



**GẠCH XÂY NGĂN PHÒNG**

Kích thước:  
600 x 300 x 100mm  
600 x 400 x 100mm

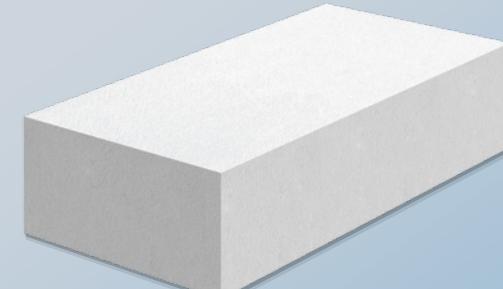
**GẠCH XÂY TƯỜNG  
BAO NGOÀI**

Kích thước:  
600 x 200 x 200mm



**GẠCH XÂY TƯỜNG BAO NGOÀI  
NGĂN PHÒNG**

Kích thước:  
600 x 300 x 150mm  
600 x 400 x 200mm



# TẤM PANEL CHUNG ÁP

## PANEL 2 LÕI THÉP

Chiều dài: 1.200 - 4.800mm

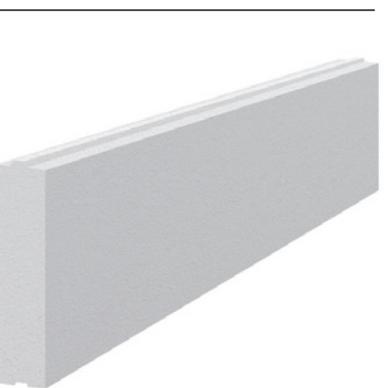
Chiều cao: 600mm

Chiều dày: 100, 150, 200mm

Độ chính xác theo TCVN12867:2020

Cấu tạo: Kết cấu 2 lõi thép

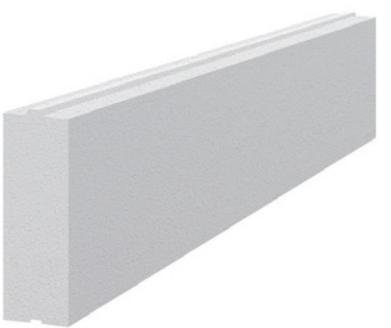
Tỷ trọng: 500 - 800kg/m<sup>3</sup>



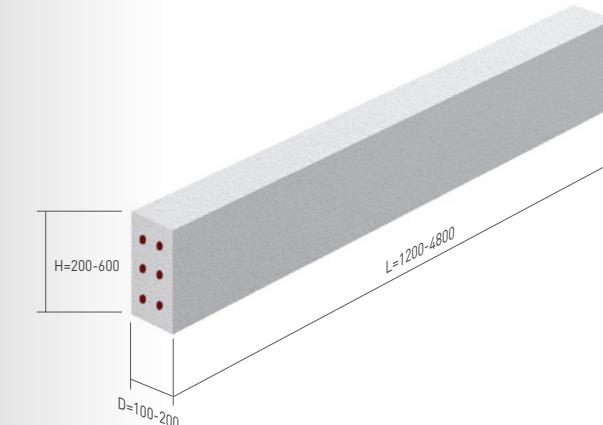
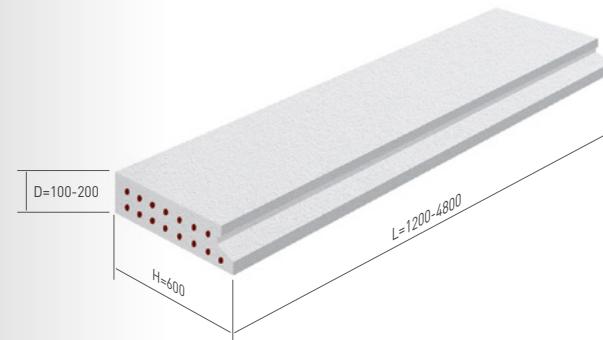
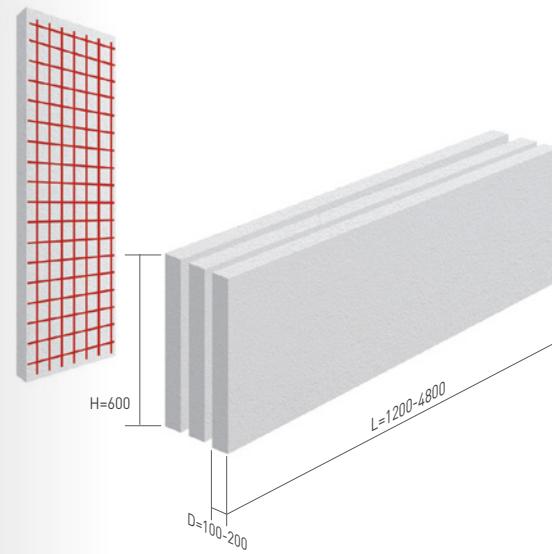
ĐỘ DÀY 100MM



ĐỘ DÀY 150MM



ĐỘ DÀY 200MM



## PANEL 1 LÕI THÉP

Chiều dài: 1.200 - 2.400mm

Chiều cao: 600mm

Chiều dày: 75, 80, 100, 150, 200mm

Độ chính xác theo TCVN12867:2020

Cấu tạo: Kết cấu 1 lõi thép

Tỷ trọng: 500 - 800kg/m<sup>3</sup>

## PANEL SÀN, TRẦN, MÁI

Chiều dài: 1.200 - 4.800mm

Chiều cao: 600mm

Chiều dày: 100, 150, 200mm

Độ chính xác theo TCVN12867:2020

Cấu tạo: Kết cấu 2 lõi thép

Tỷ trọng: 500 - 800kg/m<sup>3</sup>

## PANEL LANH TÔ

Chiều dài: 1.200 - 4.800mm

Chiều cao: 200-600mm

Chiều dày: 100, 150, 200mm

Độ chính xác theo TCVN12867:2020

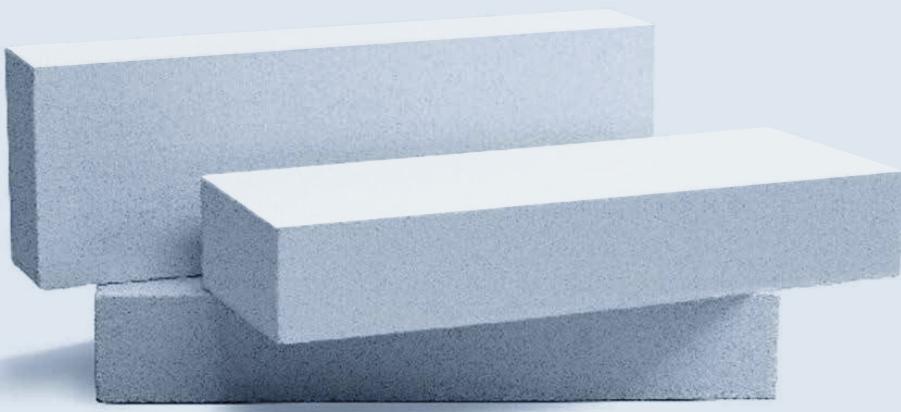
Cấu tạo: Kết cấu 2 lõi thép

Tỷ trọng: 500 - 800kg/m<sup>3</sup>

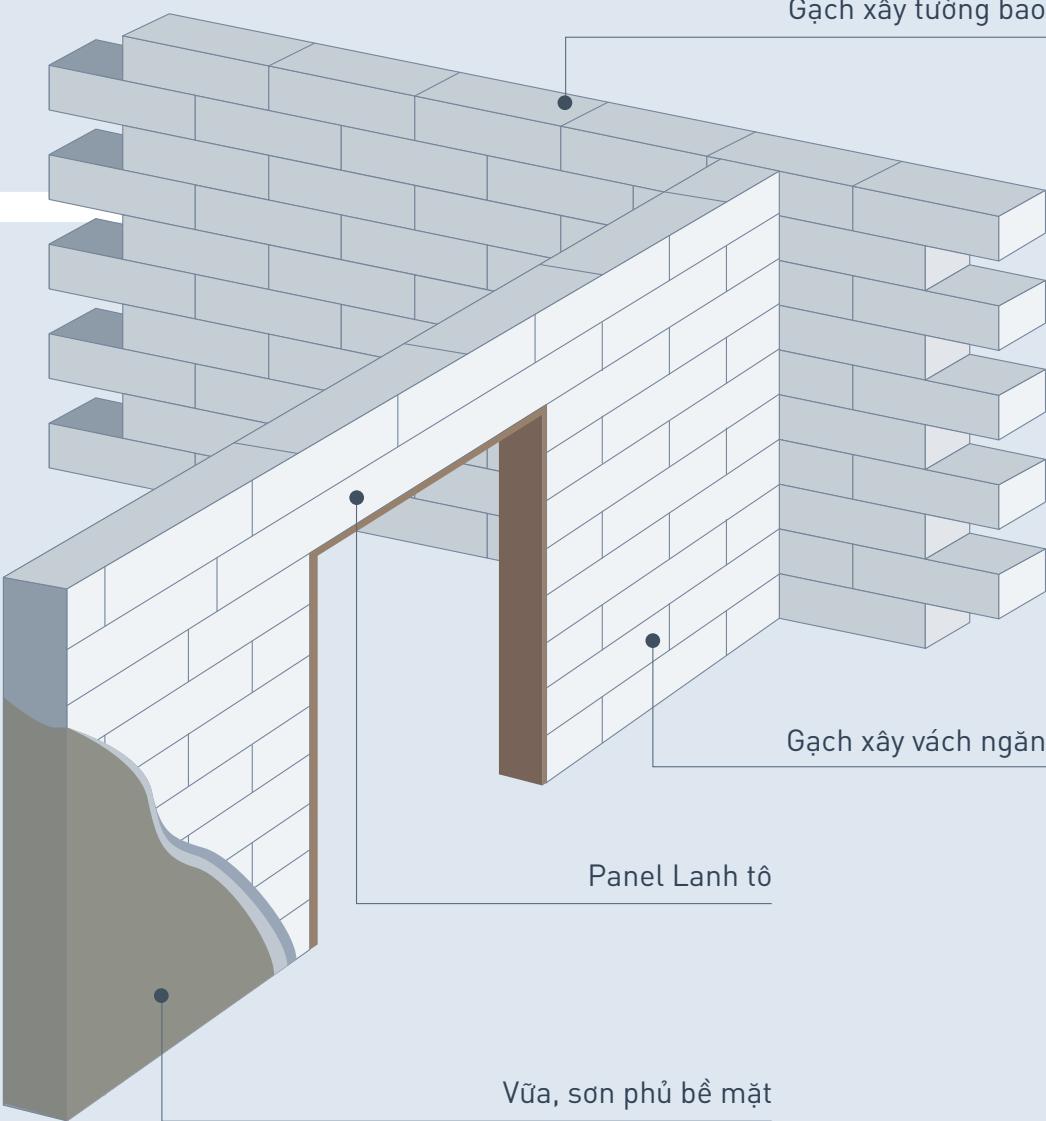
Chú ý: Kích thước có thể thay đổi tùy thuộc vào yêu cầu khách hàng và thiết kế của công trình

# ỨNG DỤNG CHI TIẾT

GẠCH XÂY



Gạch xây tường bao



Ứng dụng: Tường bao



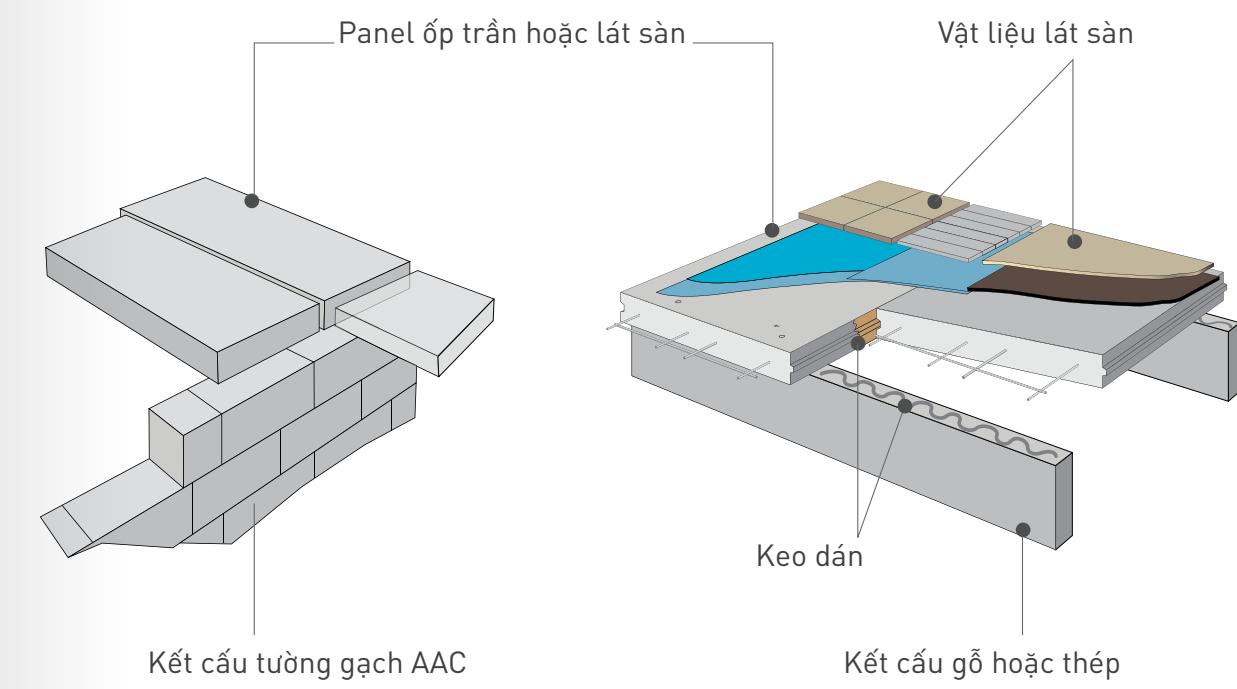
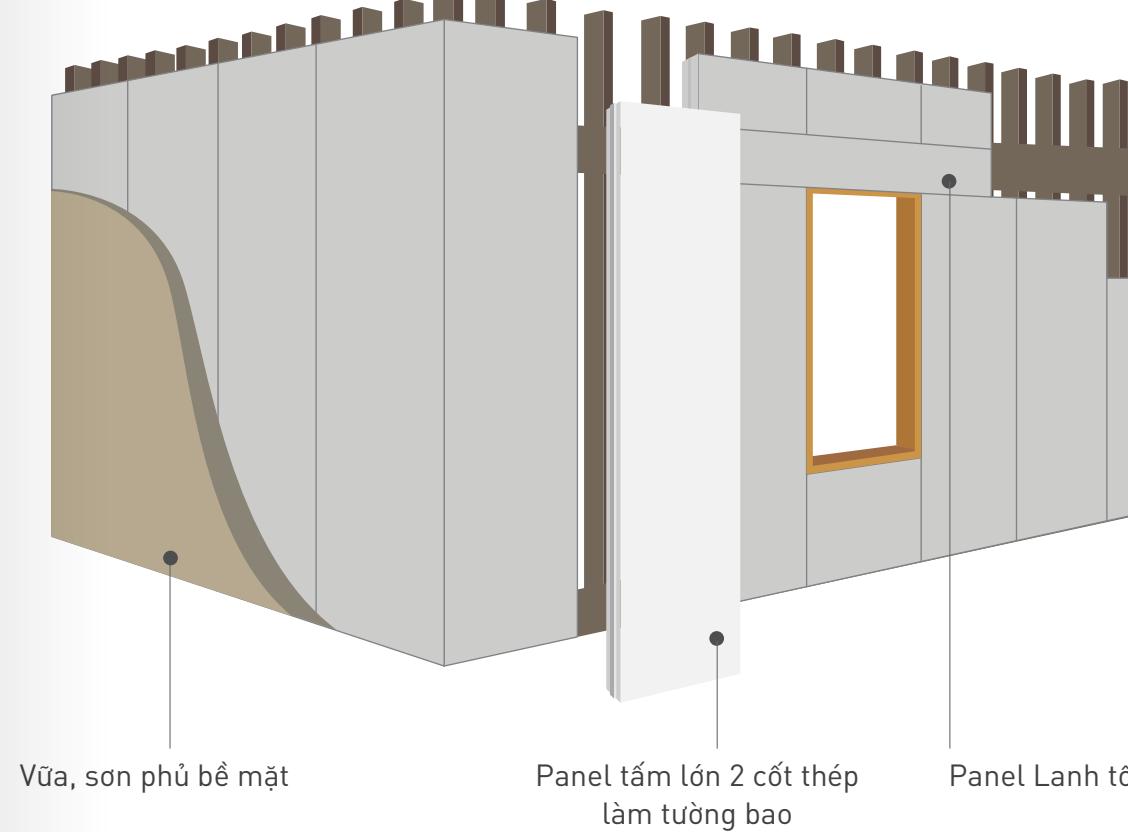
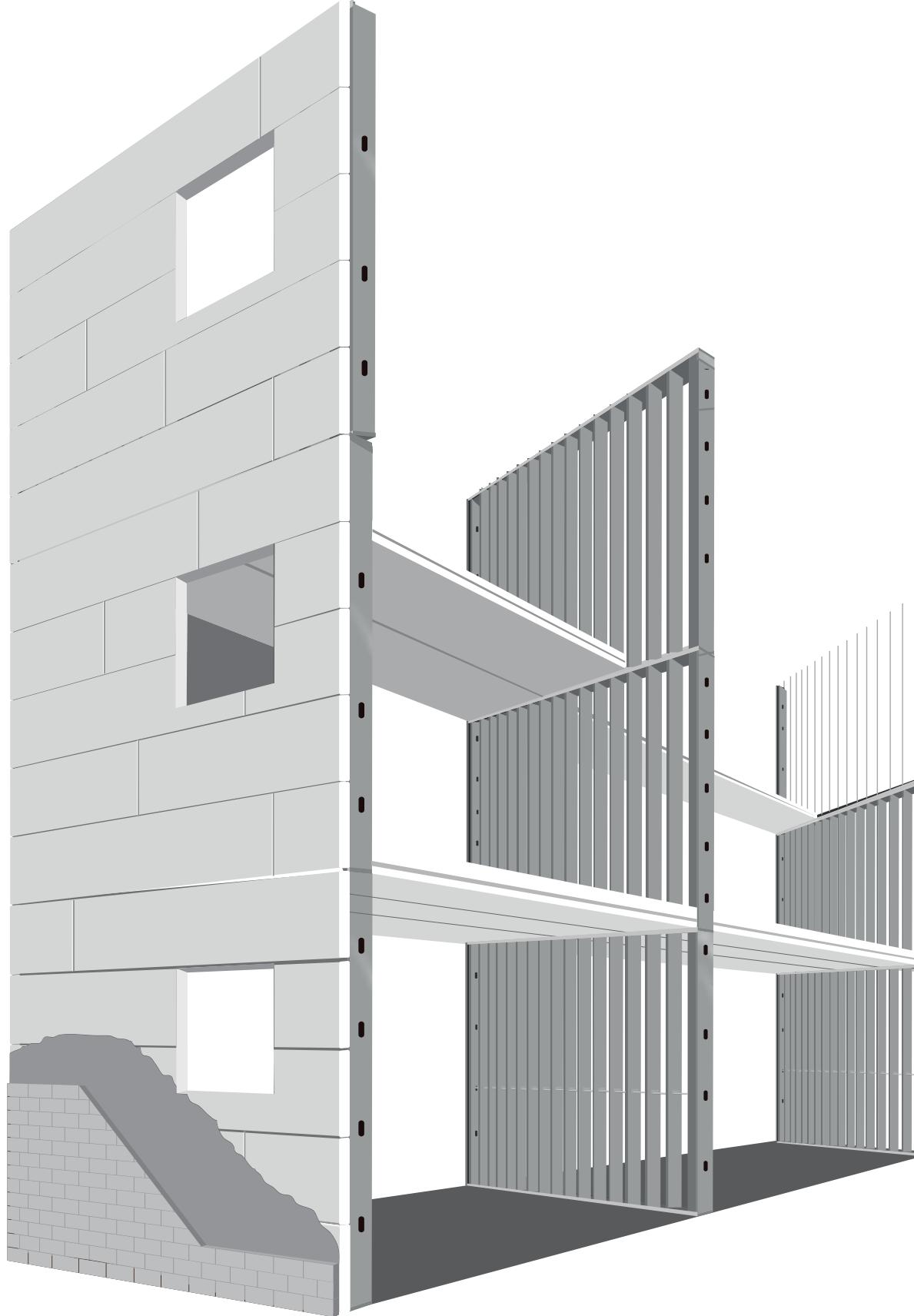
Ứng dụng: Vách ngăn



Ứng dụng: Vách ngăn

# ỨNG DỤNG CHI TIẾT

TẤM PANEL ALC



Tường bao, vách ngăn, lanh tô



Tường bao, mái lợp



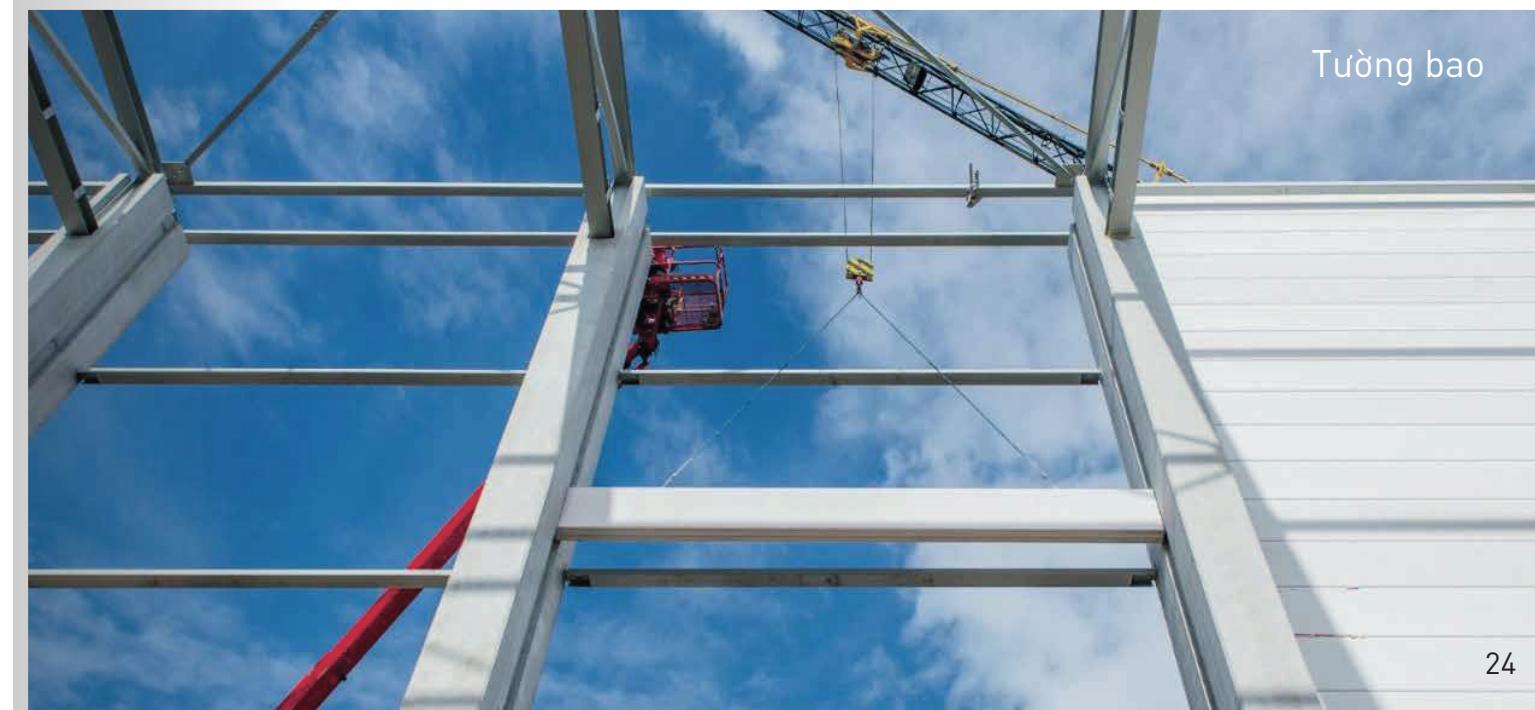
Tường bao



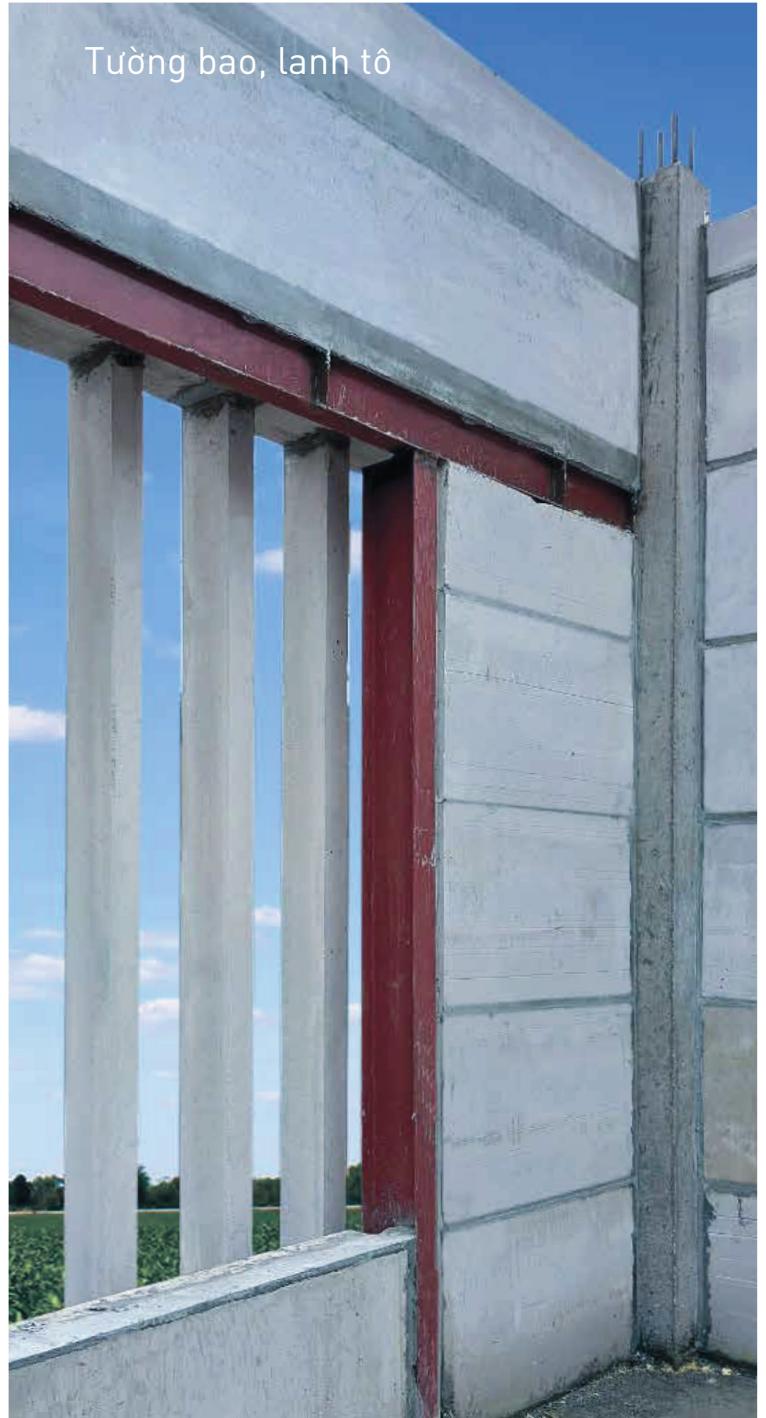
Tường bao, vách ngăn, mái lợp



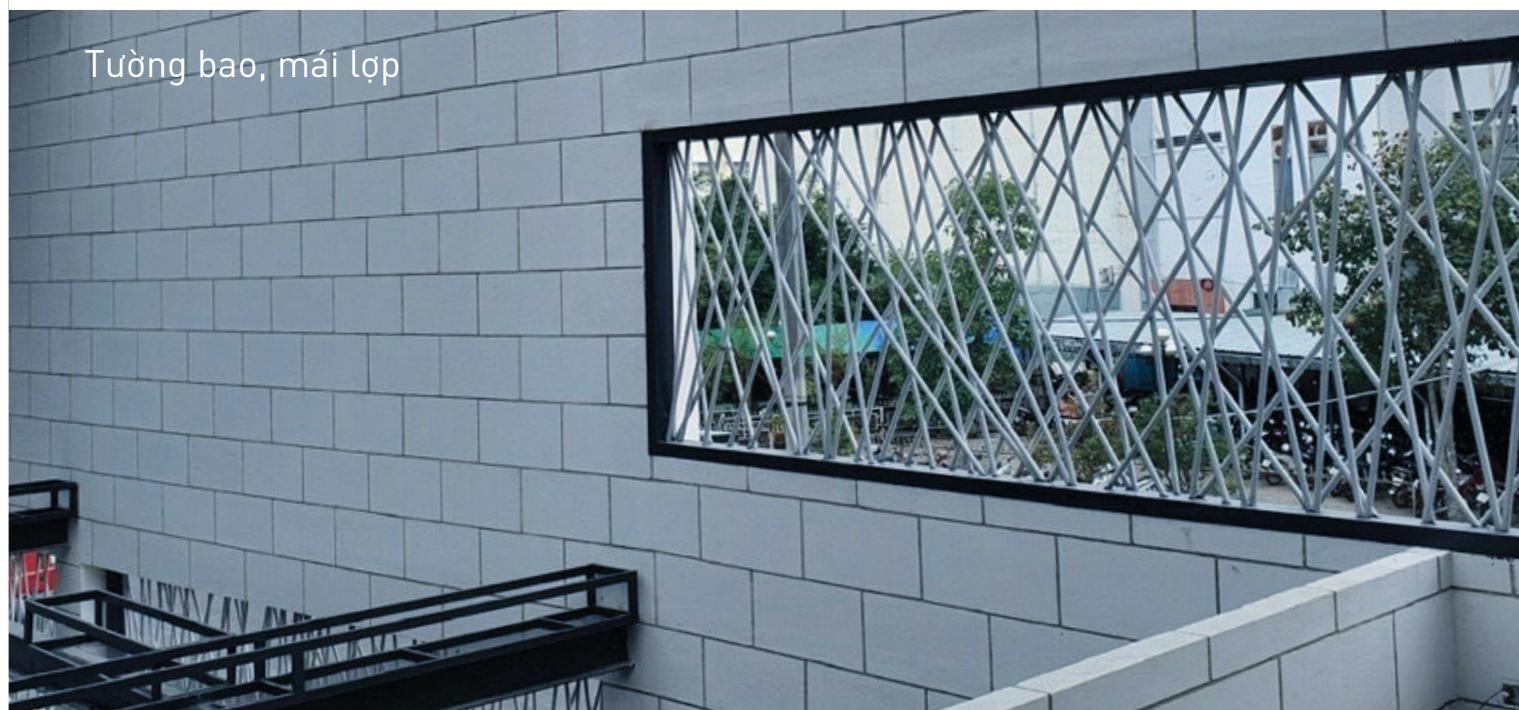
Tường bao



Tường bao, lanh tô



Tường bao, mái lợp



Tường bao

# THÔNG SỐ KỸ THUẬT GẠCH BÊ TÔNG KHÍ

AAC BLOCK



## KÍCH THƯỚC GẠCH THÔNG DỤNG

CHIỀU DÀI	CHIỀU DÀY (MM)	CHIỀU CAO (MM)
600	50 ; 75	200
600	100	200 ; 300 ; 400
600	150	200 ; 300
600	200	200 ; 300

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	ĐVT	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM		
			Mác B3	Mác B4	Mác B6
1	Khối lượng thể tích khô	Kg/m3	451-650	551-850	651-950
2	Cường độ nén trung bình	Mpa	≥ 3,5 Mpa	≥ 5,0 Mpa	≥ 7,5 Mpa
3	Độ co khô	mm/m	≤ 0,2		
4	Chống cháy	phút	Đạt giới hạn chịu lửa EI240 phút theo QCVN 06		
5	Hệ số dẫn nhiệt	W/m.K	0,12 đến 0,22		
6	Cách âm	dB	39-45		
7	Sai lệch kích thước (dài, dày, cao)	mm	± 3mm; ± 2mm; ± 2mm		

# THÔNG SỐ KỸ THUẬT TẤM PANEL

ALC PANEL



## KÍCH THƯỚC TẤM PANEL THÔNG DỤNG

CHIỀU DÀY TẤM TƯỜNG (mm)	75	100	120	150	200
CHIỀU DÀI (mm)	1200 / 2400 / 3300 / 4300 / 4500 / 4800				

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	ĐVT	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM		
			Mác B3	Mác B4	Mác B6
1	Khối lượng thể tích khô	Kg/m3	451-650	551-850	651-950
2	Cường độ nén trung bình	Mpa	≥ 3,5 Mpa	≥ 5,0 Mpa	≥ 7,5 Mpa
3	Độ co khô	mm/m	≤ 0,2		
4	Chống cháy	phút	Đạt giới hạn chịu lửa EI240 phút theo QCVN 06		
5	Hệ số dẫn nhiệt	W/m.K	0,12 đến 0,22		
6	Cách âm	dB	39-45		
7	Cốt thép (cường độ cao)	mm	D4 - D6		
8	Khả năng chống va đập	lần	≥ 5 lần		
9	Khả năng chống uốn	%	≥ 1,5		

# CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG



CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM  
PHÙ HỢP QUY CHUẨN VN



CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM  
PHÙ HỢP QUY CHUẨN VN



CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM  
PHÙ HỢP QUY CHUẨN VN



VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG



KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH ĐẠT TCVN CỦA TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM VLXD



CHỨNG NHẬN TIÊU CHUẨN QUỐC GIA  
CỦA BỘ KH&CN



CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHÒNG CHÁY  
CỦA BỘ CÔNG AN

# THIẾT BỊ VÀ DỤNG CỤ THI CÔNG

## AAC BLOCK

Máy trộn vữa chuyên dụng cầm tay	Cánh khuấy	Búa cao su	Cây tạo rãnh
Máy khoan cầm tay	Khoan tay	Cưa cầm tay	Thước nivo
Máy cắt cầm tay	Lá thép dưỡng góc	Phễu rải vữa	Bàn gạt vữa
Bàn chà nhám	Bay răng cưa	Ốc vít - phụ kiện	
Vữa xây gạch nhẹ AAC RHINO	Vữa trát gạch nhẹ AAC RHINO		
Thiết bị dán tấm Panel	Thiết bị chèn chân tấm Panel	Xe nâng	
Keo dán tấm Panel ALC	Keo chèn chân tấm Panel ALC	Bột bả tấm tường Panel ALC	
Vữa chèn chân tấm Panel ALC			

# THIẾT BỊ VÀ DỤNG CỤ THI CÔNG

## ALC PANEL

Máy khoan cầm tay	Khoan tay	Keo liên kết tấm Panel	Thước nivo
Máy cắt cầm tay	Lá thép dưỡng góc	Ốc vít - phụ kiện	Búa đinh
Lưới thủy tinh	Ke chữ L	Máy đo laser	Thước nhôm dài
Thiết bị lắp tấm Panel		Xe nâng	
Keo dán tấm Panel ALC	Keo chèn chân tấm Panel ALC	Bột bả tấm tường Panel ALC	
Vữa chèn chân tấm Panel ALC			

# HƯỚNG DẪN THI CÔNG GẠCH BÊ TÔNG KHÍ CHUNG ÁP VIGLACERA

## 01 VẬN CHUYỂN VÀ BẢO QUẢN HÀNG ĐẾN CÔNG TRÌNH



## 02 TRỘN VỮA

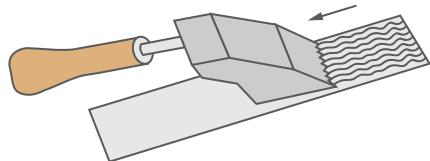
Đổ nước vào thùng trộn (tốt nhất dùng thùng nhựa).  
Lượng nước theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc ghi trên bao bì.

Dùng máy khuấy chuyên dụng hoặc máy khoan cầm tay kẹp cánh khuấy, vừa khuấy vừa từ từ đổ vữa khô vào thùng trộn.

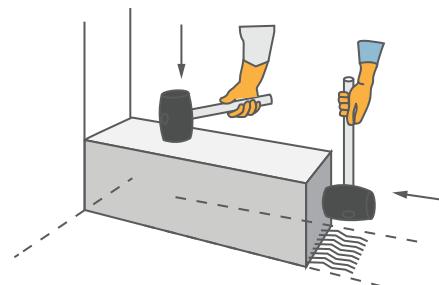
Khuấy trộn liên tục cho đến khi hỗn hợp vữa dẻo đều (nhìn thấy đều màu, không còn bột vữa khô, không còn vón cục).



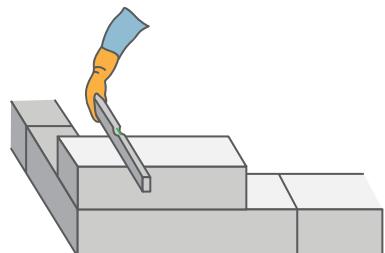
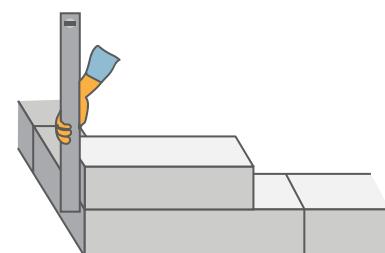
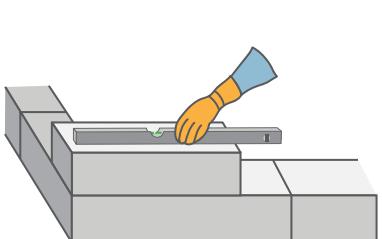
## 03 XÂY HÀNG ĐẦU TIÊN VÀ CÁC HÀNG TIẾP THEO



Căng dây lấy thẳng hàng xây đầu tiên rồi tiến hành rải vữa xây tường.

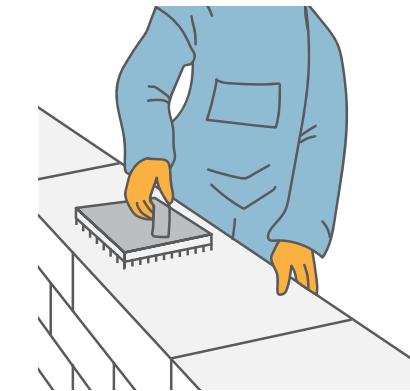
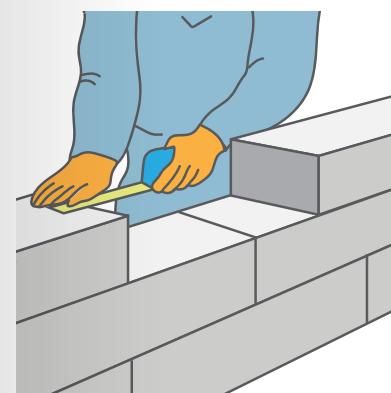
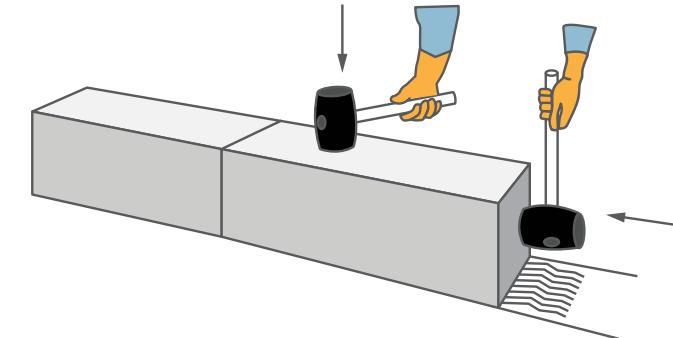
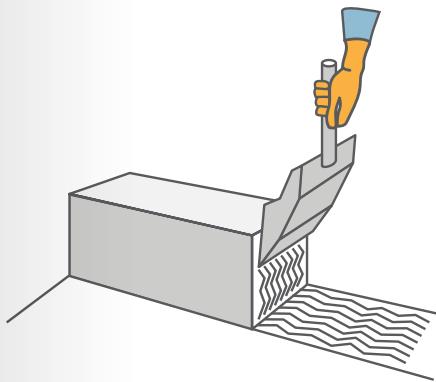


Căng dây lấy thẳng hàng xây đầu tiên rồi tiến hành rải vữa xây tường.



Dùng nivo kiểm tra độ ngang bằng của block đã xây.

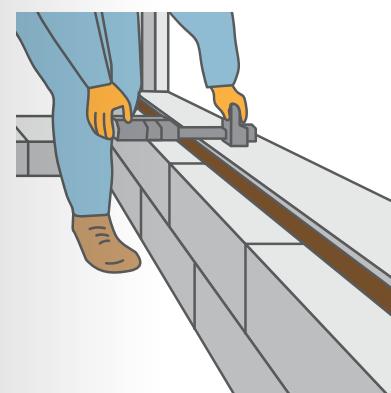
Xây block kế tiếp: Dùng gầu rải vữa phủ đều vữa lên mặt cạnh của block đã xây, đồng thời chỉnh thẳng block theo dây căng.



Tiếp tục như vậy đến block cuối hàng, đo khoảng cách còn lại nếu vừa cả block thì cắt block cho vừa đủ khoảng cách còn lại.

Mài phẳng bề mặt toàn bộ hàng xây bằng bàn chà nhám để loại bỏ sự giật cấp giữa các block.

## 04 ĐẶT CỐT THÉP TRONG TƯỜNG XÂY



**Cốt thép trong tường xây (thường để hạn chế nứt) được đặt theo chỉ định của thiết kế.**

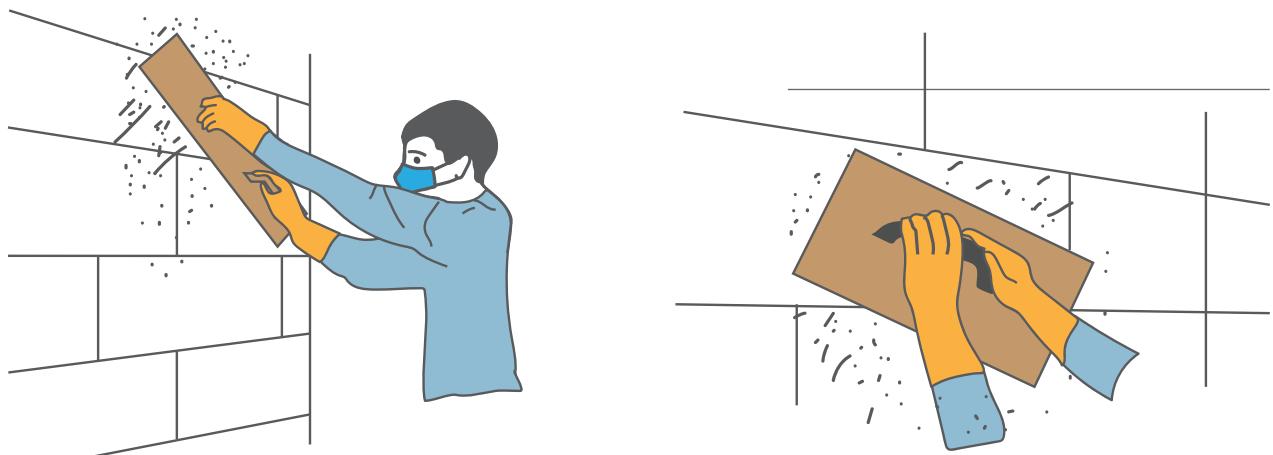
- Tạo rãnh ở mặt trên của hàng block để đặt cốt thép.
- Vệ sinh rãnh bằng chổi hoặc bàn chải.
- Đặt cốt thép & rải vữa phủ kín cốt thép & tiếp tục xây tiếp theo.

### CHÚ Ý :

- Toàn bộ mặt thanh thép cần được bọc kín vữa để chống gỉ.
- Chiều cao một đợt xây từ 1,2m đến 1,5m

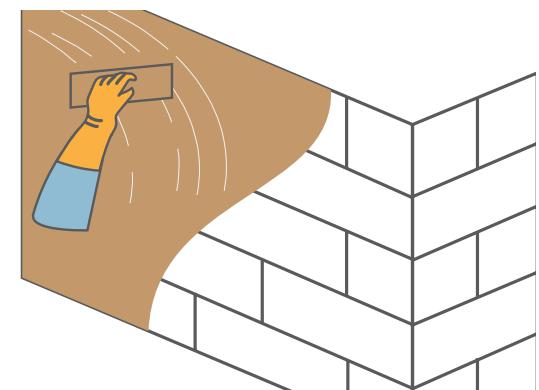
## 05 TRÁT TƯỜNG

Sau khi bê mặt tường khô và có màu sáng đều thì mới bắt đầu công đoạn trát



Trước khi trát cần trám vá các vết sứt trên bê mặt tường, sau đó dùng bàn chà nhám để mài nhẵn bề mặt tường rồi mới bắt đầu trát.

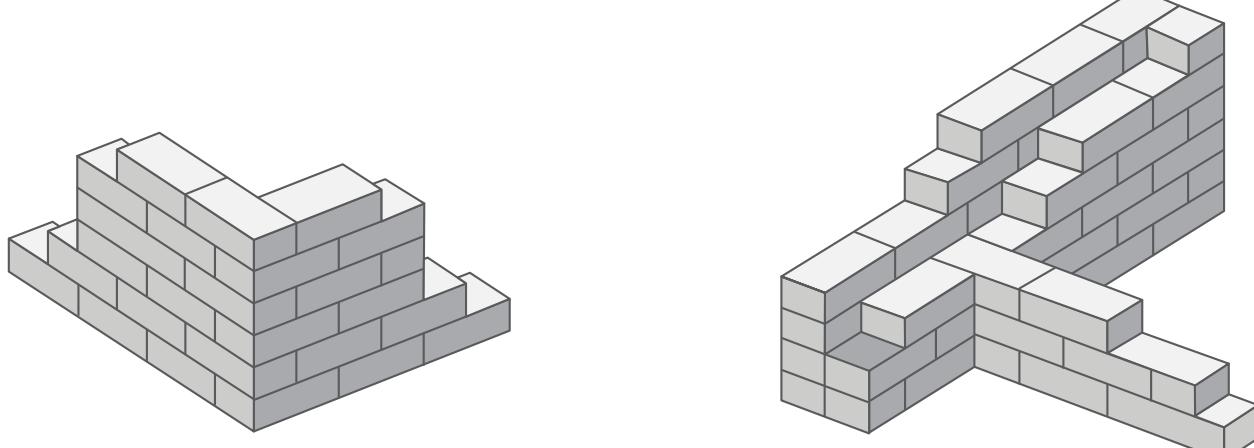
Khi trát tường ngoài nhà có tiếp xúc với nước mưa, cần trát bằng vữa chống thấm, hoặc bằng vữa thông thường, sau đó sơn chống thấm theo chỉ định của thiết kế



## 06 CÁC CHI TIẾT LIÊN KẾT

### A/ LIÊN KẾT TƯỜNG - TƯỜNG

Các góc tường được xây so le với nhau



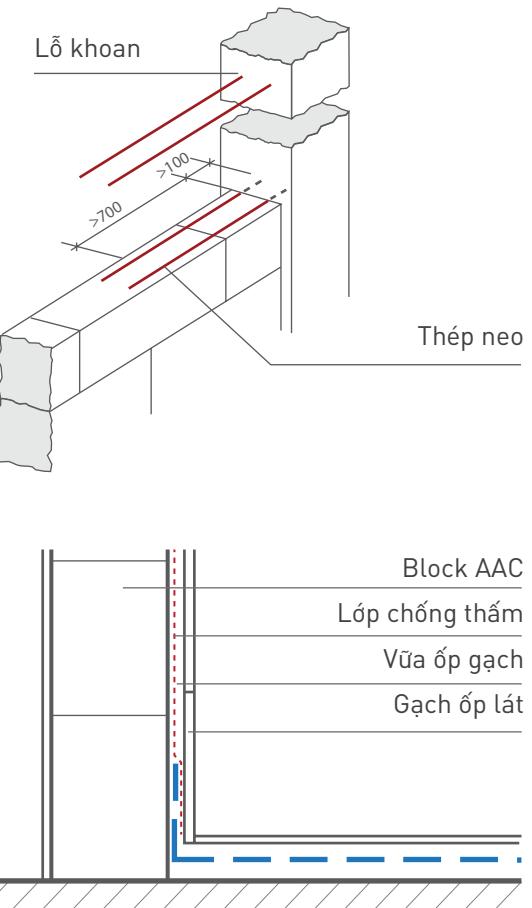
### B/ LIÊN KẾT TƯỜNG - CỘT

Trường hợp thiết kế chỉ định dùng thép thanh liên kết tường AAC với cột thì trình tự thực hiện như sau:

- Khoan tạo lỗ các vị trí cần liên kết, đường kính lỗ khoan phải lớn hơn đường kính thanh liên kết 3mm đến 5mm, chiều sâu khoảng 100mm;
- Bơm keo (thường dùng epoxy) vào lỗ khoan, sau đó đóng thép neo vào sâu hết lỗ khoan, phần thép neo trong tường khoảng 700mm

#### GHI CHÚ:

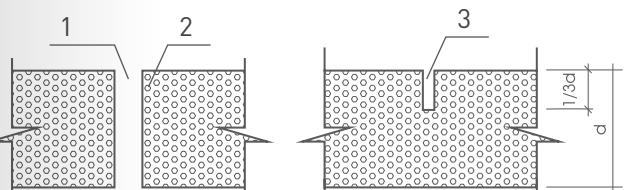
Cốt thép neo cần được phủ kín vữa xây để chống gỉ



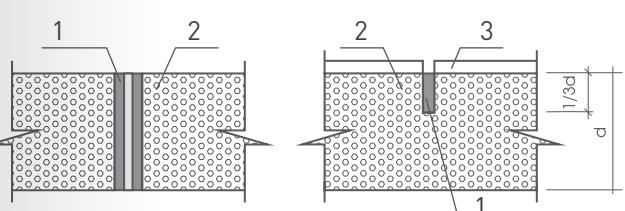
### C/ CHỐNG THẤM KHU DÙNG NƯỚC

Nếu chỉ định của thiết kế dùng sơn chống thấm cho sàn và mặt tường cần phải:

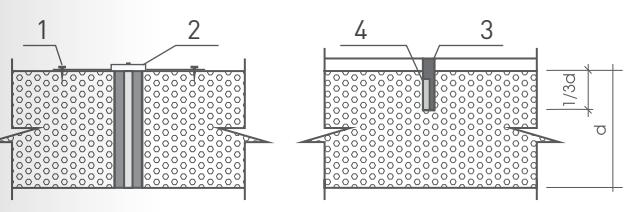
- Trám đầy các mạch vữa, các khe hở sau khi lắp đặt hệ thống kỹ thuật. Sau đó mới quét sơn chống thấm rồi ốp lát hoàn thiện.



1. Khe co dân tạo trong quá trình xây  
2. Block AAC  
3. Khe co dân tạo bằng máy cắt



1. Xốp chèn khe  
2. Block AAC  
3. Vữa trát tường



1. Vít, đinh khoảng cách 30cm/cái  
2. Tấm đệm khe lún  
3. Keo đàn hồi  
4. Xốp chèn khe

### D/ TẠO KHE CO GIÂN TRÊN TƯỜNG

Đối với các bức tường dài (thường  $\geq 6m$ ) thiết kế có thể yêu cầu tạo một khe co giãn (ở một bên tường hoặc xuyên tường)

Chèn khe co giãn xuyên tường bằng các vật liệu mềm (thường là tấm xốp) trát vữa hai bên khe.

Xăm keo hoặc bit mặt ngoài khe. Khe co giãn thường được xăm bằng vật liệu đàn hồi (thường là polyuretan), còn khe xuyên tường thường được bit ngoài bằng các băng đàn hồi hoặc tấm có mũ giãn nở.

## 07

### NGHIỆM THU CÔNG TRÌNH

# HƯỚNG DẪN THI CÔNG TẤM PANEL BÊ TÔNG KHÍ CHUNG ÁP VIGLACERA



## BƯỚC 1:

Xác định vị trí tim, cốt của tường, cao trình cửa và các khu vực kỹ thuật.

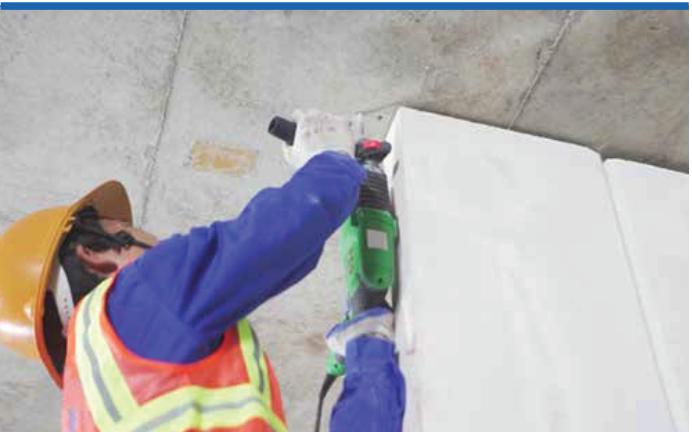
## BƯỚC 2:

Đặt con kê cao su trên đinh mõi tấm Panel.



## BƯỚC 3:

Lắp đặt tấm Panel vào vị trí thi công hoàn thiện theo phương thẳng đứng hoặc phương ngang tùy theo yêu cầu thiết kế của công trình.



## BƯỚC 4:

Cố định tấm panel vào dầm, sàn.

TẤM PANEL ALC VIGLACERA CÓ THỂ THI CÔNG LẮP ĐẶT THEO PHƯƠNG NGANG HOẶC PHƯƠNG THẲNG ĐỨNG TÙY THEO THIẾT KẾ, KIẾN TRÚC CỦA TỪNG CÔNG TRÌNH.



## BƯỚC 5:

Tạo vị trí cửa đi.



## BƯỚC 6:

Để các tấm Panel được liên kết với nhau thật vững chắc, sử dụng ke zic zắc để khóa các tấm Panel lại.



## BƯỚC 7:

Dùng vữa hoặc keo chuyên dụng để lấp đầy các mạch tiếp giáp giữa các tấm panel, giữa tấm panel với trần và sàn



## BƯỚC 8:

Bả hoàn thiện và thi công các häng mục kỹ thuật.

# HƯỚNG DẪN THI CÔNG LẮP NGANG TẤM PANEL ALC

## BƯỚC 1: CÔNG TÁC TRẮC ĐẶC

Bật mực đánh dấu vị trí chân, đinh tường, cửa đi ...



## BƯỚC 2: LẮP ĐẶT HÀNG CHÂN CƠ

Rải vữa liên kết tại các mặt tiếp giáp của tấm ALC (sàn, cột, vách, tường xây).  
Lắp đặt tấm ALC vào vị trí vừa rải vữa (có thể dùng nêm để căn chỉnh độ thẳng, độ phẳng của tấm ALC).  
Đóng ke liên kết.



## BƯỚC 3: LẮP CÁC TẤM PANEL TIẾP THEO

Lắp các tấm ALC tiếp theo tương tự như tấm đầu tiên.  
Đóng ke thẳng liên kết đinh 2 tấm ALC liền kề.  
Lắp các tấm tiếp theo cho đến hàng cuối cùng.  
Chiều cao hàng cuối cùng được gia công theo thực tế tại hiện trường.



## BƯỚC 4: LẮP LАНH TÔ CỦA

Có thể sử dụng tấm ALC làm lanh tô.  
Chiều dài gác tấm ALC mỗi bên tối thiểu 15cm (Trừ các vị trí đặc thù thì cần có biện pháp gia cố để đảm bảo kỹ thuật).



## BƯỚC 5: HOÀN THIỆN KHE ĐỈNH TƯỜNG, MẠCH LIÊN KẾT

Hoàn thiện khe đỉnh tường bằng vữa mác thấp hoặc keo foam.  
Kiểm tra, xử lý, hoàn thiện các mạch liên kết.



## BƯỚC 6: THI CÔNG HỆ THỐNG ĐƯỜNG ME

Đánh dấu vị trí đường ME.  
Dùng máy cắt và đục tạo rãnh.  
Lắp đặt hệ thống đường ME. Sau đó trám tạo phẳng bằng vữa chuyên dụng.

# NHỮNG CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU

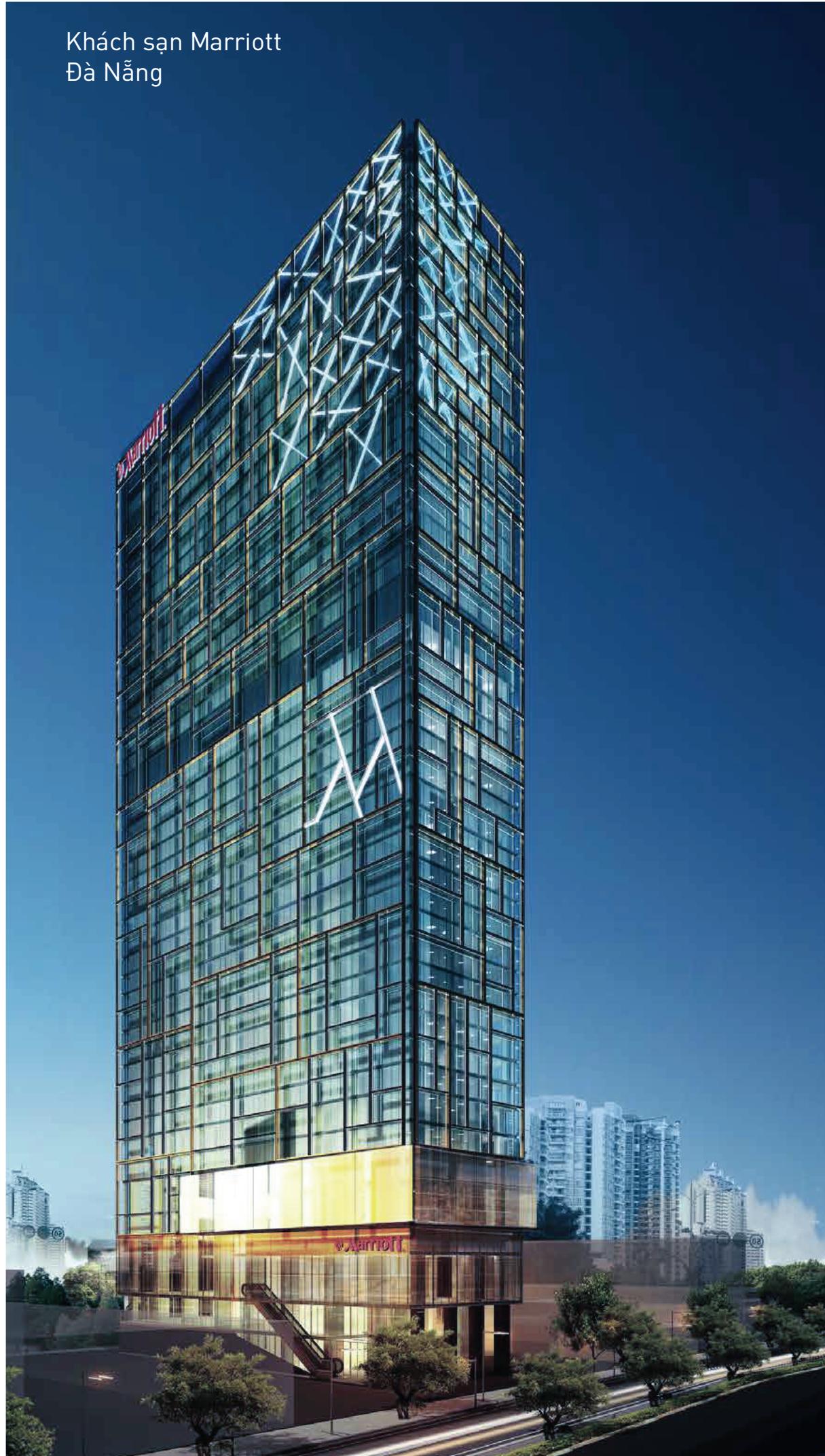
Tổ hợp du lịch xanh Flamingo  
Cát Bà Beach Resort



Bến du thuyền quốc tế  
Nha Trang



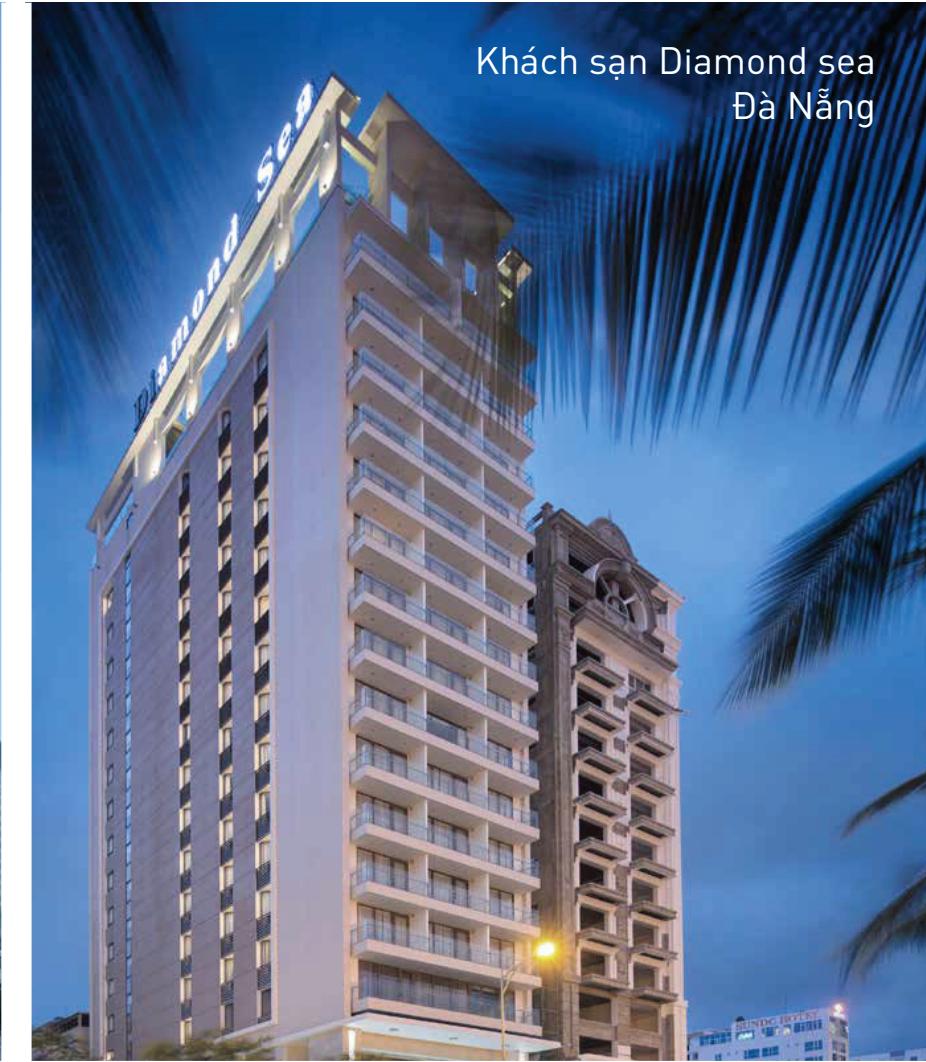
Khách sạn Marriott  
Đà Nẵng



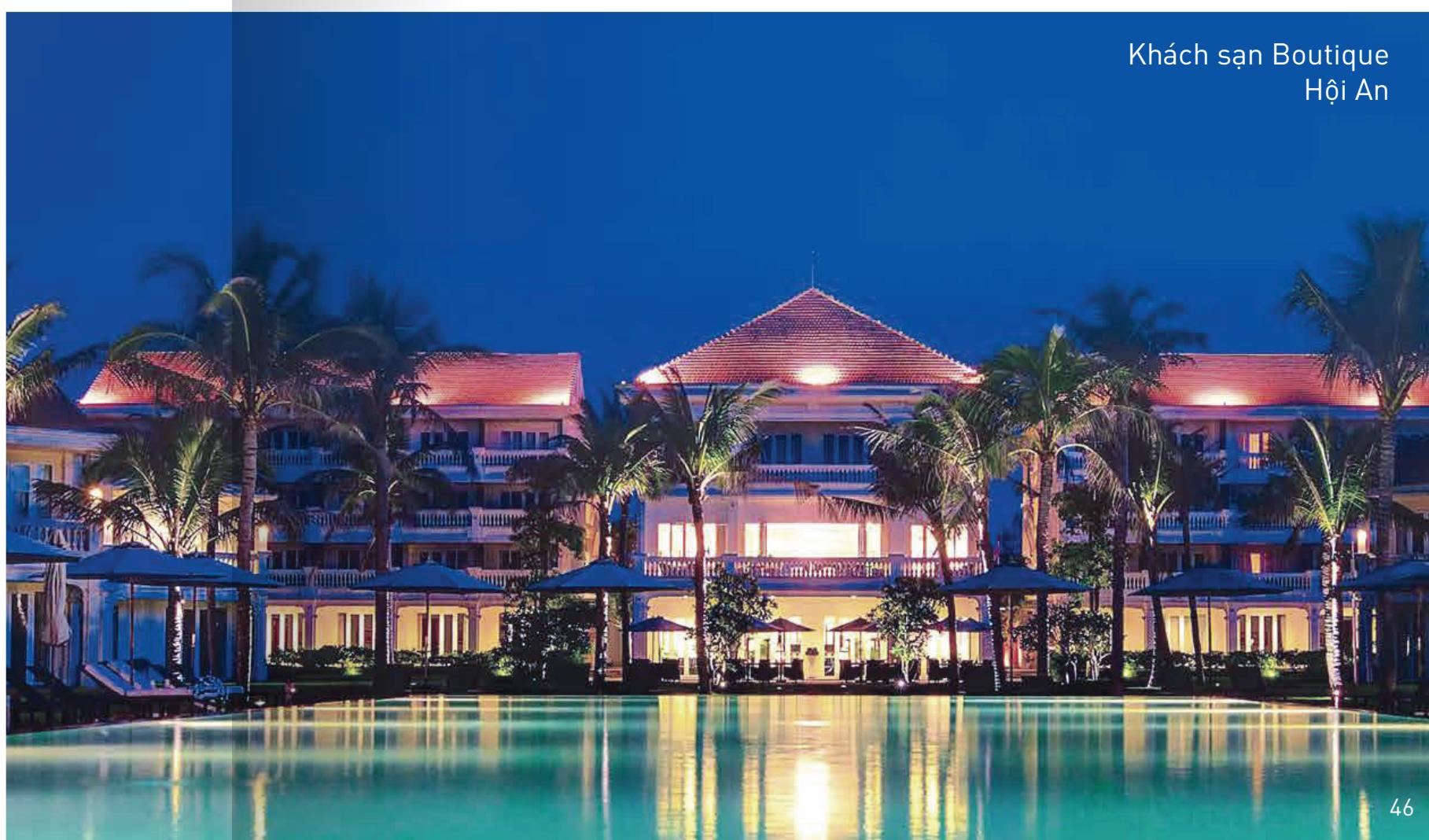
Khách sạn Avatar  
Đà Nẵng



Khách sạn Diamond sea  
Đà Nẵng



Khách sạn Boutique  
Hội An



Eurowindows Tower  
Complex Project



Tổ hợp căn hộ cao cấp  
Thăng Long Number One



Tổ hợp dự án  
Mandarin Garden I, II

Tổ hợp căn hộ cao cấp  
INDOCHINA Hà Nội Plaza



Tòa nhà Ocean View  
Đà Nẵng



Tòa nhà chung cư hỗn hợp  
Apec Aqua Park Bắc Giang



Khu dân cư HQC - Plaza



Cảng hàng không Vân Đồn  
Quảng Ninh



Đại học Anh quốc  
Khu đô thị Ecopark Hưng Yên



Nhà máy PEPSICO //  
Bắc Ninh



Masteri-waterfront



The Ruby Hạ Long



Wyndham Thanh Thủy



Masterise Ba Son



Dolce Penisola  
Quảng Bình



GNP Nam Đình Vũ



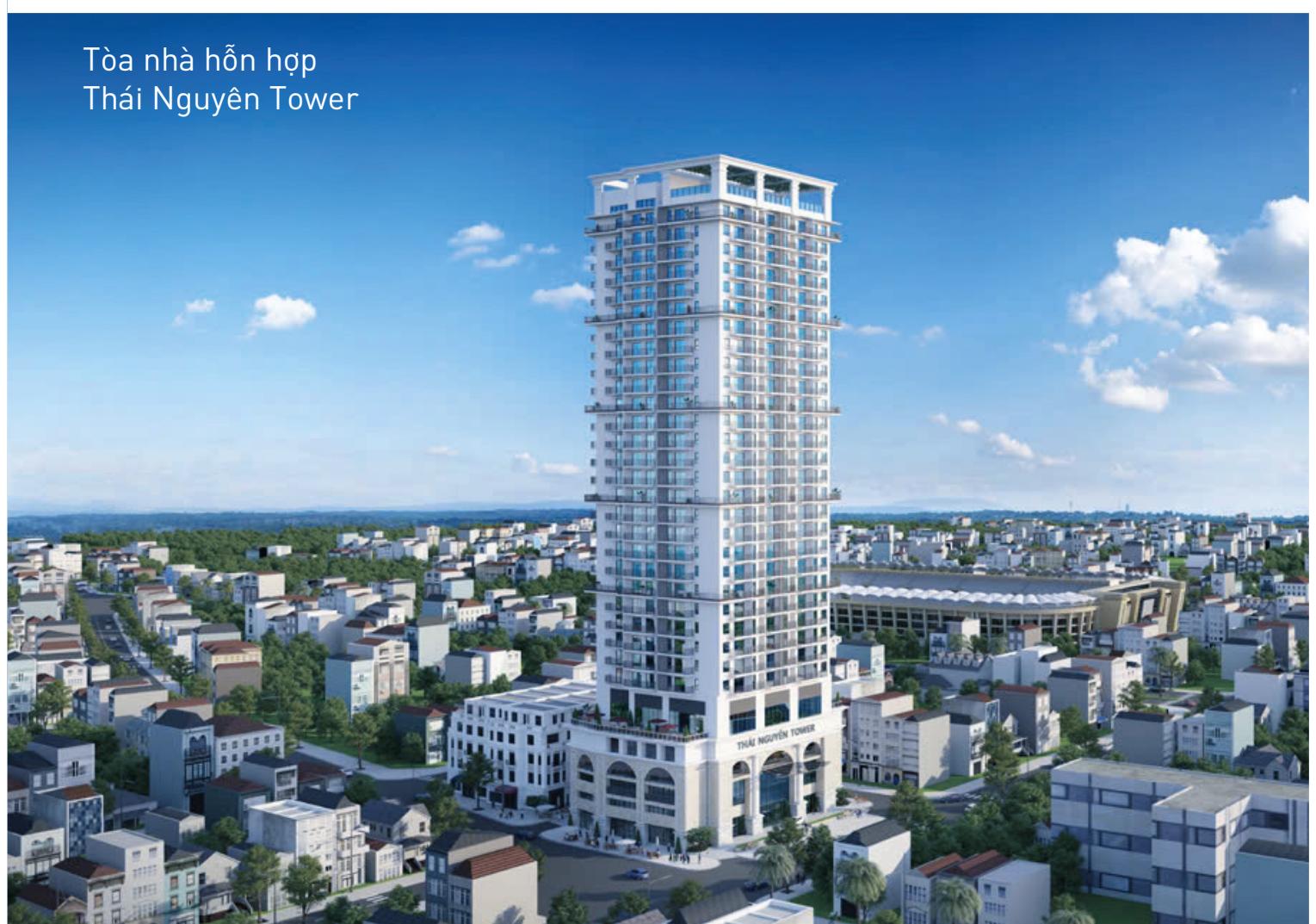
Angsana - Quan Lạn  
Hạ Long Bay Hotel & Resort 5\*



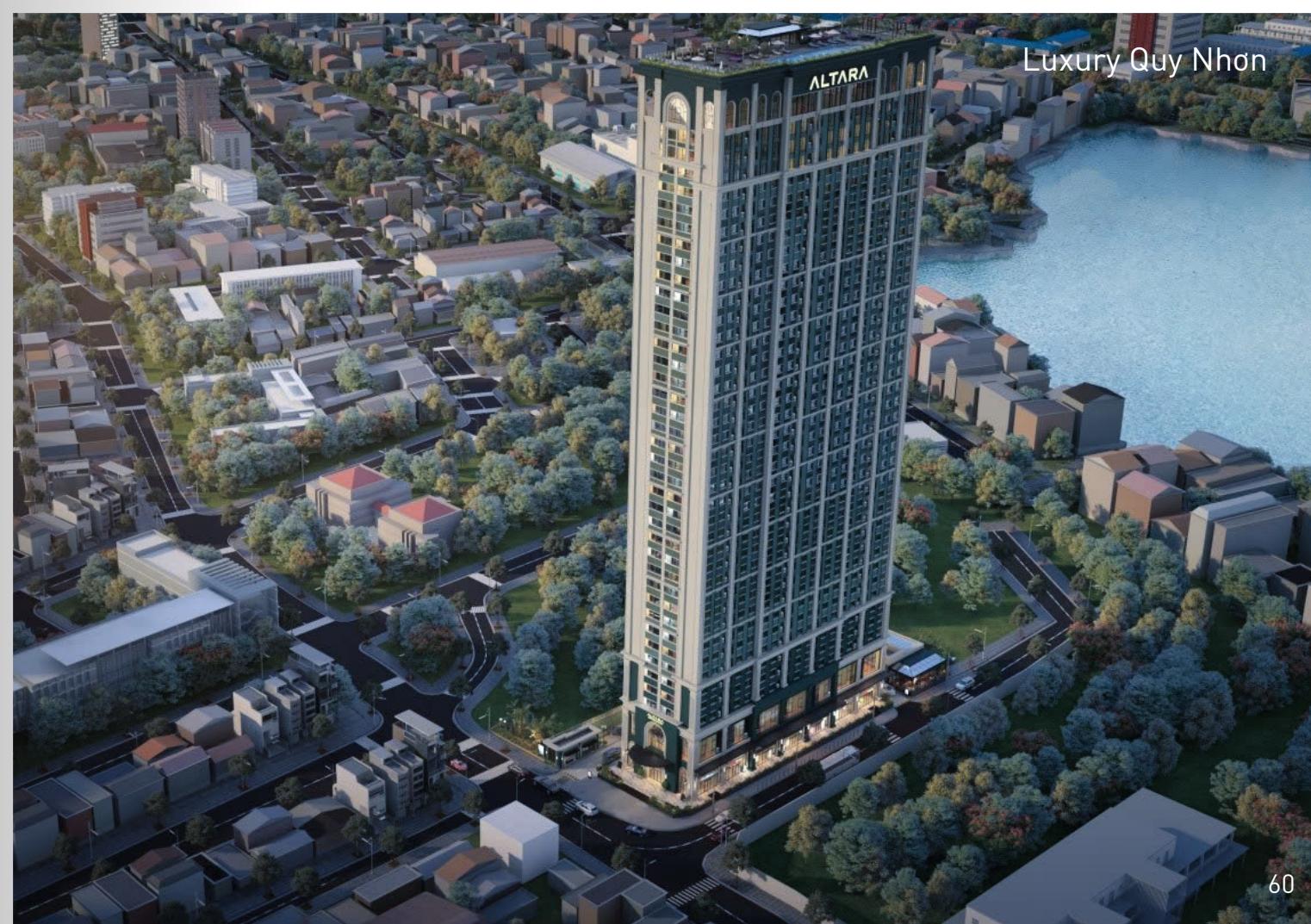
Học viện Hành chính  
Quốc Gia



Tòa nhà hỗn hợp  
Thái Nguyên Tower



Luxury Quy Nhơn



# ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC

					
					 NOVA LAND CHO CUỘC SỐNG BÙNG NỔ
					
					 CATTUONG
					
					 NEWTECONS Build on trust
					

## **CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH GẠCH ỐP LÁT VIGLACERA**

Tầng 2, Tòa nhà Viglacera  
Số 1 Đại lộ Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Hotline: 1900561592  
[www.viglacera-aac.vn](http://www.viglacera-aac.vn)  
Facebook: Bê tông khí chưng áp Viglacera  
Youtube: Bê tông khí chưng áp Viglacera